

Bureaux 45 Rue Aviateur Garros — SAIGON
Điện thoại : 21.291



DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 14937

TUẦN-BÁO

DIRECTRICE FONDATRICE : M^{lle} TRAN-THI-HIỆP
DIRECTEUR POLITIQUE : M. PHAN-VAN-THIỆT



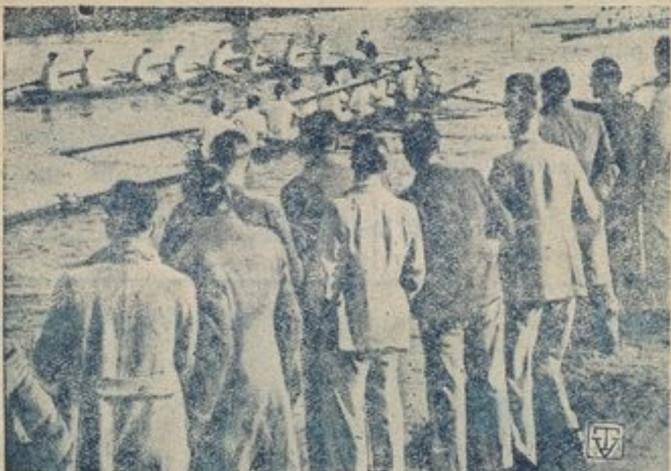
Nhà võ-sĩ trứ danh Primo de Carnera đương tập đượ với tiêu võ sĩ Trenchard Price mới 4 tuổi Trenchard này chắc có tài không kém Lý-nguyên-Bá nên mới đượ làm tay đượ cho Carnera vậy



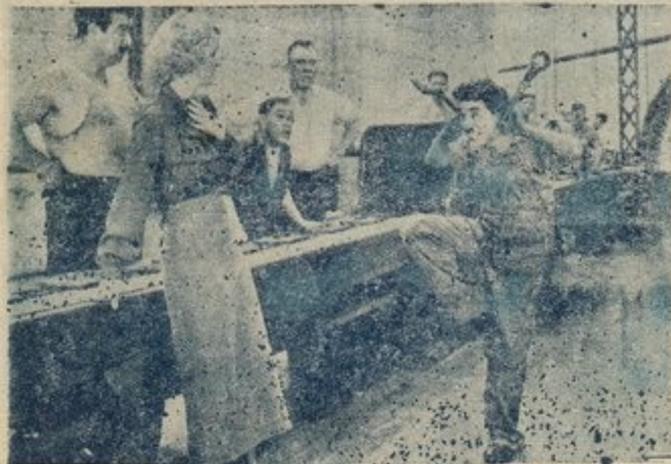
Hình trên là thư bút của vị anh hùng Đỗ-Mã-Ngạn, (Đông-Hương đê-độc) còn hình dưới là ông Toyama, làm đầu hội kín « Hắc-Long » ở Nhật. (Hãy đọc bài Nước Nhật-bổn bí-mật ở trương 3).



Tàu Viên công trước



Học-sanh hai trường lớn Oxford và Cambridge đã tháo-luyện đặng ít bữa đây hai bên tranh tài đua ghe với nhau. Hình này chụp lúc học-sanh trường Oxford đang đượ và trên bờ sông Tamise người ta đứng coi rất đông.



Chúa-nhật này, đấp tàu Aramis, vị kếp hề trứ danh Charlie Chaplin (Charlot) sẽ đến Selgou. Hình này là một lớp tuồng va vừa quây rối: « Kim thời » với cô đào Paulette Goddard.

HÃY ĐỌC TRONG SỐ NÀY
Nước Nhật bí mật
(ở trương 3)
Một nhà viết báo
CÓ TÀI TÀ-THUẬT
(ở trương 5)



Chiến tranh ! Vì sao có chiến tranh ? Chắc phần đông ai cũng tưởng vì què hương, vì chủng tộc ! Sự thật thì lắm khi vì một việc lợi, vì các nhà buôn súng, vì đất cát phi nhiều, mà nhưt là vì dầu lửa. Trong lúc Ý và Á mới khởi gậy ăn thua với nhau, chúng ta chắc còn nhớ có chú tư bồn Anh tên Charles Rickett lợi qua lời Addis Abbeba mà thương thuyết chi với vua Selassie đó.. Rồi cuộc tề ra và thấy vua Á cần dùng tiền đánh giặc nên đến toan tình với Ngai, làm tờ giao kèo khần những mỏ dầu

lửa ở Á, vì ở Á có nhiều mỏ dầu lửa lắm. Cuộc chiến tranh Ý-Á hồi còn lòng dòng dấy sờ dĩ không phải là vì Ý muốn trả thù trận Adoua chi, cũng không phải Ý kiếm đất mà ở vì nạn dân mắng, mà sự thiệt cũng là vì ba cái mỏ dầu lửa đó.

DẦU LỬA
vua
chiến tranh

Nhưng, nào có phải chỉ có một cuộc chiến tranh Ý-A ấy là vì dầu lửa đâu ! Chư đê-giả chắc đôi khi cũng có lấy làm lạ sao mấy nước cộng hòa nhỏ nhỏ ở miền Nam Mỹ

hay đánh giặc với nhau quá. Nhưt là gần đây, có trận giặc giữa hai nước Bolivia và Paraguay ! Nên các Ngai biết rõ cái nguyên ủy của trận giặc ấy thì không khỏi các ngai chắt lưỡi lắc đầu !

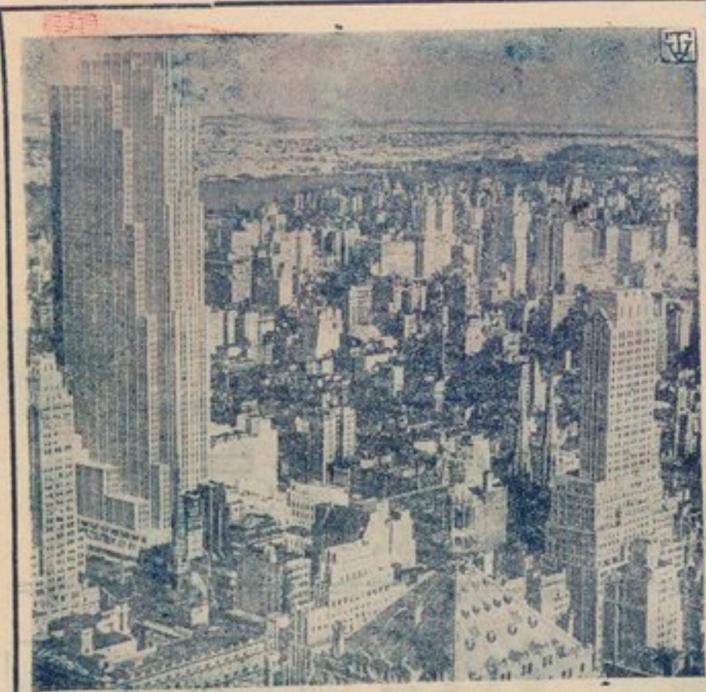
Trên họa đồ các sách địa dư, chúng ta thấy giữa hai nước ấy có một vùng rừng rậm tên là Gran Chaco.

Trong rừng Gran Chaco, chỉ có những cây là cây, dày bịt không có đường ra, thỉnh thoảng lại có những hào vũng nước đọng lại, phong thổ rất độc địa. Nói tóm, một chỗ không có đường sá chợ búa chi ráo. Trước kia, trong ấy chỉ có chừng 10 người da trắng ở và những số dân Ấn-độ da đen bần thổ. Không có huê lợi gì, dân ấy cả ngày (Coi tiếp trương nhl).

(BON) DỰ CUỘC
xổ số Đông-Pháp N° 8
Đem 10 cái Bon liên tiếp từ 1 tới 10 đổi lấy một tấm carte 1/10 tấm giấy số, mỗi số đặng lên báo làm bằng.

Dầu lửa, vua chiến tranh

(Tiếp theo)



Thời-kỳ phát đạt ở Huế-kỳ đi đối với thời-kỳ kiến-trúc những cái lầu «thọc-trời» cao ngất mồm chực tưng... Nhưng cái thời kỳ giàu thanh ấy đã qua rồi!...

mang nà lầy, cung tên đi bắn thú rừng, khí, rắn. Tuy Gran Chaco ở giữa hai nước Bolivia và Paraguay nhưng hai nước ấy không ai thêm giành về phần mình cả, vì giành làm chi cái ở rần độc, thú dữ và ã bình rét rừng ấy?

Thế mà bỗng nhưng, năm 1932, xảy ra một cuộc giặc dữ dội giữa hai nước! Nước nào cũng đòi về mình cái rừng độc Gran Chaco kia! Vì sao vậy? Câu chuyện ấy sẽ đi có là vì trời sanh ra có một người kia tên Torres!

Tên Luiz de Torres là một vị thanh-niên người Tây-ban-Nha, có chí kinh dinh. Một ngày kia, anh ta xuống tàu sang Nam Mỹ, đến thành Assomption kinh-đô nước Paraguay. Anh ta muốn đầu bếp, kẻ giặt đường, người cu-li khiến vát vật dùng và nhiều người Ấn-độ quen biết rừng Gran Chaco. Anh ta làm thủ tại chánh-phủ Paraguay, một bữa kia quan nội vụ tổng trưởng đòi anh ta đến. Quan tiếp rước anh ta rất niềm nở, và hỏi anh ta: Tôi nghe chú muốn đi thám hiểm ở trong rừng Gran Chaco phải không?

— Phải, Torres trả lời—tôi muốn thám hiểm chỗ ấy một cách tường tận.

— Tốt, quan nói! Nhưng tôi cho chú hay rằng việc chú tính làm đó là nguy hiểm lắm vì rừng bọn dân ở đó rất dữ, chém giết không gớm tay. Chú là người ngoại-quốc, e có bề gì chắc nước chủ không bỏ qua cho chúng tôi. Vì vậy nên bọn phận chúng tôi phải cho một người theo bảo hộ chú.

Nói xong, quan kêu ra một anh da đen lực lưỡng mà trình diện với Torres:

— Đây! Người này là giống mọi Guarani, rất quen thuộc miệt rừng Gran Chaco. Tôi cho nó theo chú mà điều độ chú nghe!

Tội nghiệp cho chàng Torres! Anh ta nào có rõ được rằng đã lâu nay bọn mọi Guarani

là lính mật-thám rất kín của Chánh-phủ Paraguay đâu! Anh ta vui lòng nhận lãnh. Mà tên mọi Guarani ấy giỏi thiệt! Vào rừng Gran Chaco, nó giúp đỡ cho anh Torres đi thám hiểm một cách tường tận, và mọi việc đều được châu đáo, không có bị trộm bị cướp, không có bị tên độc bắn lên, không có một đám xung đột chi với dân bản xứ cả! Đi khắp hết rừng Gran Chaco cũng lâu lắm, vì rừng ấy lớn bằng bảy phần mười cõi Đông-Dương ta chớ không phải vừa. Torres đi xét xem, đi tìm kiếm... Một ngày kia, anh ta đạt được mục đích: anh ta đã tìm được một nguồn dầu lửa. Anh ta về hoa đồ chỗ ấy dâng hoàng rồi tom góp hành lý trở về kinh-đô Assomption. Anh ta tin chắc rằng chỉ có một mình mình biết được việc mưu nhiệm mình đã tìm ra đó chớ ngoài ra chẳng có ai nữa!

Nhưng anh ta lầm! Tên mọi Guarani theo anh ta bấy lâu nay đã dò biết cả mọi sự, và lúc về kinh-đô Assomption, nó bèn đem học lại đủ điều cho quan nội vụ tổng-trưởng. Những kẻ thật thà mới làm tướng thành Assomption là một đò thành lớn oai vệ như các đò thành khác. Trái lại, Assomption chỉ là một cái làng nhỏ, nhà cửa toàn bằng cây. Đường sá đầy những bụi bậm nếu trời mưa thì thành ra một đám bùn lầy phải mang hia cao đi mới được. Cái chỗ lẻo hánh như vậy thì làm gì có người đủ tư bản mà giúp cho anh Torres thực hành nên việc lớn lao của mình? Vả lại, Torres cũng không dám tin cậy nơi chánh-phủ Assomption mà giao tờ giấy cho họ: chánh-phủ ấy nghèo khổ lắm, không giờ phút nào mà không cần dùng tiền, phương chi Torres cũng dư rõ rằng chánh-phủ ấy cũng dám làm nhiều thủ đoạn hung dữ và anh ta rất sợ một ngày kia thấy mình tấp trên bờ sông

Paraguay, nước chảy từ từ. Sau khi đi tới đi lui trên đường tại Kinh-đô, anh Torres nhưn việc tình cờ, nhào vào Phòng quốc tế trợ giúp tư bản cho những vị nào muốn khai khẩn đồn điền mỏ khoáng. Cái phòng ấy có vẻ ngoài rất tự nhên, không ai dè rằng ở trong lại có một sở mật thám kín của nước Bolivia cũ.

— Sự tìm kiếm của anh thật là đáng chú ý lắm — một người Bolivia trong ấy nói với Torres— nhưng anh hãy coi chừng chánh-phủ ở đây, họ tham lam lắm. Trong cả miêng Nam Mỹ chỉ có một người giàu có, đủ sức giúp anh: ấy là ông Patino ở La Paz kinh đô nước Bolivia. Đây, tôi viết một phong thơ gửi gắm cho anh cầm đến ra mắt người.

Anh Torres lấy cái thơ bỏ túi rồi ra đi, trong lòng phờ phỡ— Nhưng hai bên đường, không biết bao nhiêu con mắt của người Guarani ngó lên anh ta. Chiều lại thì chánh-phủ đã hay câu chuyện ấy rồi. Một lát tối, tên bồi ở « Phòng quốc tế... » chạy lại nhà hàng chỗ ngụ của Torres, hối hã đưa cho Torres một cái thơ. Torres dở ra coi: « Anh hãy trốn tức thì, vì chánh-phủ Paraguay đã biết hết mọi sự. Tánh mạng anh nguy lắm. » Torres hoãn kinh, tom góp đồ cần kíp, dầu trần, lên ra khỏi nhà hàng. Đến mé sông, nhờ bóng trăng, anh ta thấy có chiếc xuồng ấu-độ để dưới bến. Anh ta nhảy phóc lên, bơi riết trên con sông Paraguay. Ngày trốn, đêm bơi, một ngày kia anh ta đi tới thành Cuyaba ở nước Ba-Tây (Brésil). Tới đó, anh ta hay rằng chánh-phủ Paraguay có treo giải thưởng người nào nã tróc được anh ta đem dâng. Tức quá, anh ta quyết trả thù chánh-phủ Paraguay mới nghe.

Giữa dạng người Ấn-độ, anh ta trở lại đi khắp xứ Paraguay, bị người nước ấy nhìn được, anh ta mới trốn qua nước Argentine, rồi sang qua nước Bolivia. Đến kinh đô La Paz, anh ta ra mắt ông Patino. Ông này đã hay trước mọi sự từ lâu rồi, khi Torres tới thì ông ôm Torres mà hôn và nói: « Tôi chào anh và mừng anh mới tới! »

Tuổi độ ngũ tuần, râu tóc mũi tiêu, ông Patino là người giàu nứt ở miêng Nam - Mỹ. Người ta biết rằng ông cai quản tất cả những mỏ chì, đồng và bạc ở xứ Bolivia chớ không ai biết rằng ông cũng có một người chủ sự sai khiến ông, chính người ấy nhưt định các cuộc giặc giã, dấy loạn ở Nam Mỹ: ông Rockefeller chớ không ai lạ — Sau khi nói chuyện với Torres

rất lâu, ông Patino leo lên một cái xe hơi Rolls Royce thật đẹp mà vào bộ ngoại giao, ở đó đàm đạo một hồi rất lâu nữa. Vì ông Patino thật là vị chúa tể của Bolivia nên quyền hành ông to lớn lắm. Sáng bữa sau cũ nội các nhóm lại mà quyết định nhiều việc rất bí mật—Cuánh-phủ phải một ban ủy viên gồm nhiều vị tư bản Huế-Kỳ và Bolivia tháng tr 1932 sang Assomption mà thực hành các việc bí mật ấy. Ban ủy viên đến viếng vị ngoại-giao tổng trưởng nước Paraguay mà xin mua cái rừng Gran Chaco. Vị tổng trưởng đáp lại liền:

— « Không được, vì cách đây hai bữa, nghị viện đã bỏ thẩm một đạo luật đặt miêng Gran Chaco làm của quốc gia. Những chỗ của Torres tìm được là ở trong miêng ấy. Những mỏ dầu lửa trong rừng Gran Chaco chúng tôi sẽ giao cho một công ty khai khẩn (sự thiệt thì mấy tháng nầy, chánh-phủ Assomption đương thương lượng với một công ty khác, không dính dấp gì tới ông Patino và nước Bolivia).

Ban ủy-viên phải chịu thất bại mà trở về La Paz. Vừa lúc ấy ở La Paz lại xảy ra nhiều việc lạ. Một vị đại tướng oai quyền ở đó bỗng không lại có một cái xe hơi cực kỳ đẹp. Vị phu nhân của một nhà chánh-trị phải nghịch với chánh-phủ được người la dâng cho một cái áo lạnh rất quý giá. Còn trong rừng Gran Chaco phía bên Bolivia bọn dân mọi bản xứ lâu nay ăn trần ở trường thì bây giờ bỗng ăn mặc quần áo rất tốt, uống rượu to, hút thuốc điếu thượng hạng.

Anh Torres cũng sốt sắn lắm.

Anh ta đi du thuyết khắp các nước miêng Nam-Mỹ mà ra mắt các nhà chánh-trị, các nhà viết báo và các vị đại tướng. Anh ta cổ động cho nước Bolivia, cho rằng miêng Gran Chaco là thuộc về nước ấy. Khi dư luận và bọn dân da đen coi mồi đã bị sự quăng cáo ấy kích thích nhiều rồi, thì một ngày kia, bọn da đen Guarra-yos nước Bolivia sang qua biên giới mà xâm phạm đất nước Paraguay. Nhưng, việc mà cả miêng Nam Mỹ đều lấy làm lạ là bọn Guaranis nước Paraguay cũng ra đương cự và cũng có súng đạn tối tân như bọn Guarrayos vậy. Ngay trong rừng bỗng nổi lên vô số đồn lũy. Binh quốc gia lần lần nhập với binh Ấn-độ, hai nước đánh nhau rất dữ dội. Trong cuộc đánh nhau dấy dĩa ấy, hai nước xài mất vô số tiền bạc. Ở đâu có nhiều tiền bạc mà họ xài dữ vậy?

(Còn nữa)

P. V. T.

THUỐC CỦA PHẠM-BÁ-QUÁT. HANOI TRỊ BỆNH

LẬU, GIANG-MAI HỘT XOÀI

Rất linh nghiệm. Trữ bán tại:



TRẦN-NGUYỄN-CÁT

81, Bđ. Charner - Saigon.

Đại lý các nhà thuốc danh tiếng ngoài Hanoi.



Nhà đại tư-bản Riekkell mà người ta đồn rằng đã thương thuyết với A hoàng dựng khải mỏ dầu-lửa ở Á

NUỚC NHỰT BÍ MẬT

KHỐI cần nói, chúng ta ai cũng công nhận rằng muốn bàn về chánh-trị một nước, phải có ở nước ấy lâu, am-hiểu thời-cuộc đã xảy ra trong nước ấy từ xưa chỉ nay, hay ít nữa cũng là phải có đọc nhiều, sách biết được những điều đại-khái của lịch sử nước ấy. Nhứt là về việc Nhựt-Bôn, nếu lấy con mắt «tây» mà ngó đặng bản luận thì không khéo trật bethết. Chính vì vậy mà trên báo này, chúng tôi rất thận trọng, không dám tự đưng hồ hào lớn tiếng như những nhà viết báo «chuyên môn chánh trị» khác. Nhon khi có cuộc đảo chánh ở Đông-Kinh, chúng tôi cũng có bàn qua, chứ qui độc giả vẫn còn nhớ. Muốn cho câu chuyện được rõ ràng thêm, chúng tôi xin công hiến chư vị một bài thứ nhì này.



Tây Viên công tước

Trong các bài báo ở Pháp bàn về việc lộn xộn ở Đông-Kinh hôm ngày 26 tháng hai, chúng tôi thấy có bài của bà Sơn-Điền-Cúc-Tự (ở báo *Intran*) và của ông Edmond Demattre (ở báo *Marianne*) là rõ ràng chỉ lý hơn hết. Đều ấy không lạ chi, vì bà Sơn-Điền-Cúc-Tự vốn là con gái của một vị cựu tổng lãnh-sự Nhựt ở Lyon, mẹ là người Pháp, đã từng viết nhiều sách vở về nước Nhựt-Bôn (đại khái như sách *Đại tướng Nãi-Mộc, Sự sanh tồn của mây cỏ đảo hát Nhựt*, v.v.) còn ông Demattre là một nhà viết báo lão thành, thật tinh chuyên-môn về việc Á-Đông đã mấy chục năm rồi. Ý kiến của hai nhà văn-sĩ ấy rất giống nhau. Việc đảo-chánh vừa rồi ở Nhựt là một giai-đoạn trong cuộc tranh đấu kịch-liệt giữa hai phe: một phe thì Hoàng-Đế là một đấng chí tôn, muốn đặt ở Nhựt một «chánh thể chung» (régime totalitaire) quyền hành gồm về một người như thuyết chung tặc của Đức hay thuyết Phát-xít của Ý vậy.

Những bọn quốc dân quá khích ấy lập thành có gần 130 hội kín ở Nhựt, số nhân viên chung có hơn hai triệu. Những hội kín ấy khởi nguyên hồi năm 1867, nghĩa là trong thời kỳ Duy-Tân, vua

Minh-Trị bắt đầu hô hào sự cải cách trong nước. Hội kín thứ nhứt là hội Genyosha, làm đầu là ông Toyama, đã có giúp đỡ cho đảng cách mạng Tàu, cho Tôn-Văn và sau này cho Trương-giới-Thạch. Hội ấy nảy sanh ra sau lúc giặc Tàu-Nhựt, vì sau khi đó Nhựt có ký tờ hòa nghị Shimonoseki: Liệt cường buộc Nhựt không được chiếm miền duyên hải Mãn-châu nhưng họ thì tự tiện chiếm lấy. Về sau, trong hội Genyosha lại nảy ra một hội kén là «Hắc-Long», làm đầu là ông Au-hida môn đệ của ông Toyama.

Một hội kín lớn khác là hội «*Dai Nippon Kokusui*» mà mấy vị làm đầu đều là nhân viên của đảng Chánh-Hữu (Seiyukai). Chương trình của Hội là: 1° phục hồi thuyết vô-sĩ quý phái (samouraisme), 2° trả lại cho Hoàng-Đế hết thảy quyền hành binh cán và tận tâm với Hoàng-Đế cho đến hi-saua lãnh mạng, 3° phục hồi những thói tục xưa.

Một hội khác, «*Ken Koku*» cũng đòi quyền độc tài cho Hoàng-Đế nhưng buộc phải trừng trị những người nào theo một phe đảng xã hội.

Nhưng hiện thời lớn hơn hết có lẽ là hội «*Kokuhonsa*» làm đầu là tư tước Hinamura, trong đó lại có các ông Hoàng-Mộc (Araki), đề đốc Osumi cựu Hải-quân trưởng thư, đề đốc Kato, bác sĩ Wali chánh tòa Thượng-thẩm. Khác hơn thủ tướng Mussojini hay chúa tể Hitler, ông Hinamura không hề chương mật ra chỗ đông người mà hô hào diễn thuyết chỉ bao giờ. Ông thờ chủ nghĩa độc thân và ăn ở một cách rất cực khổ.

Chúng ta có thể nói rằng trong những hội kia ấy chỉ có hội Huyết-Thệ (Fraternité du Sang) là giết người nhiều hơn hết. Hồi tháng năm 1932, bọn ấy giết thủ tướng Khuynh-dưỡng-Nghị và toan giết ông Wakatsuki vì họ trách ông này sao chịu ký tờ hòa ước hải-quân Luân-Đôn trước kia... Những việc xảy ra vừa rồi ở Đông-Kinh cũng là do nơi bọn họ làm ra cũ - vì, như chúng tôi đã nói, cuộc đảo chánh ấy không phải của đảng Chánh-Hữu cầm cốt mà đảng Dân-Chánh đương cầm quyền, mà là một công việc của đảng Huyết-Thệ mục đích đánh đổ chánh thể Đại-Nghị ở Nhựt., họ cho rằng chính tại nơi chánh thể ấy nên những số tiền công nho dự bị để tu bổ Lục-quân và Hải-quân đều bị đem ra mà xài phá vào những việc vô ích khác...

Vì sao mà người Nhựt có những ý tưởng quốc gia quá khích như vậy? Theo bà Sơn-Điền-Cúc-Tự thì cái ý nghĩa của sự «bí mật Nhựt-Bôn» là

ở trong thuyết «Thần-Đạo» của họ vậy, và nếu chúng ta không rọi một yển sáng vào con đường ấy thì ta không khi nào hiểu nổi chánh sự của Nhựt và cuộc ám sát ngày 26 tháng hai rồi. Thần-Đạo là ai?

Nhà triết học Mason, lưu ngụ hai năm ở Nhựt mà nghiên cứu về thuyết «Thần-Đạo» có nói rằng: nó là một cái triết-lý về sự tấn bộ trong sự sáng tạo.

Toàn-đạo tin nơi một vị chúa lễ (đieu) trung tâm điểm của thế-giới và tin nơi một vị thần: bà tiên Amaterasu (Thái-Dương thần nữ). Bà Amaterasu có để lại cho cháu bà là Jimmou (vị thiên hoàng thứ nhứt) 3 vật báu: 1 cái kiếm (mọi sự gì cũng chiếu rọi vào) 1 cục ngọc, biểu hiệu sự sống minh mẫn, và một cây gương, biểu hiệu sự hùng cường. Ba vật báu ấy hiện nay để thờ tại đền Ise. Chúng ta phải hiểu rằng không có một việc gì quan hệ mà người ta không tâu lên cho bà Thái-dương thần nữ, và không hề có một phái bộ nào của vua sai đi đâu mà không đến trình thưa với bà khi đi và khi về cả.

Thiên-Hoàng Nhựt vừa là một vị thần của nhơn dân thờ phụng, vừa là một đấng giáo tông của Thần-giáo. Mỗi năm đến tuần-tháng chạp, vua phải mật đồ đại lễ đứng tế bà Thái-dương thần nữ và các vị Tiên-Đế cũng chư thánh chư thần.

Nếu chúng ta nhớ rằng người Nhựt hiểu quê-hương và vua là một nghĩa thì chúng ta tự khắc sẽ hiểu vì sao họ sùng bái đấng Thiên-Hoàng cũng như họ thờ phụng quê hương họ vậy. Ai cũng biết rằng, tuy chánh thể của nước Nhựt là quân chủ lập hiến, nhưng vua Nhựt có quyền không tuân theo «đại đa số» như ở Âu-Mỹ và luôn luôn ngài có quyền giải tán Hạ nghị-viện. Dầu cho cách cai-

trị của vua thế nào, không ai được bình phẩm cả. Ngày mùng 3 tháng tám năm 1935, ông giáo sư Minobé vì đem Thiên-Hoàng ra mà ví như một ông vua Âu-châu, bị công chúng phản đối dữ lắm.

Nói tóm, cái nguyên-lý của quyền hành một vị Thiên-Hoàng rất rộng hơn quyền hành của các vị vua «quản chủ thiên mạng» trước kia của nước Pháp, và cái lễ «chỉ tôn» của ngài lại tuyệt đối hơn cái lễ «chỉ tôn» của đấng Giáo-Tông đạo Gia-tô nữa.

Môn-đệ của Thần-giáo, người Nhựt - hạng học thức - lại còn thờ một chủ nghĩa khác mà họ coi cũng ngang hàng một tôn giáo, tôi muốn nói Vô-sĩ-đạo vậy.

Một vị vô-sĩ ngoài cái đức tốt phải giữ: can đảm, trung thành, liêm sĩ, thời lại còn luôn luôn phải dọn sẵn thân thể để hi-sanh cho vua cho nước. Biết vậy ta không thể lấy làm lạ cái cử chỉ của các vị thanh niên sĩ quan, sau khi đky loan ngày 26 tháng hai vừa rồi, thì lại tự tử để đền cái tội không tuân kỷ-luật, luật-pháp.

Thuyết lý của Toàn-Đạo nhiều trong óc của người Nhựt đã lâu đời quá, nên cái óc của họ về mặt tín ngưỡng không thể nào sửa đổi lại được. Hơn nữa, họ coi những vị thần của họ thờ như là có thể phù hộ, trợ lực họ trong những cơn nguy khốn, cực khổ. Sau khi bị hoạn nạn hay lo rầu chi, họ luôn luôn làm lễ cầu xin các vị thần đã giúp họ qua khỏi lúc khó khăn. Thậm chí đến khi năm cũ qua năm mới đến, họ cũng không quên các vị thần của họ. Bà Sơn - Điền Cúc - Tự nói: «Lúc nhỏ, ở thành Lyon tôi được mục kích một lần tưởng như đã ra sau đây rất nhiều lần. Hễ đến Tết, thì vị sứ thần đem chơn dung của

Thiên-Hoàng và Hoàng-hâu ra để tại phòng khách sửa sang để thay - vì chỗ vua ngự. Vị sứ thần và các quan trong Sứ quán ở đó mà tiếp khách. Những người Nhựt ở trong xứ đều đến đó. Chứng cứ mật thiết, vị sứ thần mới ra làm lễ trước hình vua và hoàng-hậu, rồi thì những người mới thay phiên nhau mà làm theo. Làm lễ xong đầu đó thì hết thảy mới uống rượu mà chúc mừng cho nhà vua, đồng thỉnh nhau mà tung hô: «*Vạn tuế, vạn tuế*». Hai tiếng «*Vạn tuế*» ấy mỗi người reo nó lên một cách rất sốt sắn, tận tâm, và chứa chan hy-vọng nơi tương lai. Nếu người ngoại quốc nào có được dịp dự vào những lễ như thế thì hiểu ngay cái tình hình khó khăn hiện thời ở Nhựt chỉ là một cái thái độ phản động của hàng người ái-quốc Nhựt họ mong mỗi có một cái chánh phủ tốt hơn, một cách cai trị công bình trong sạch



Ông Kawashima cựu-quân trưởng thư thế cho ông Hayashi trong một-các Cương-Điền.

hơn, một sự tiến bộ xã-hội theo cái cao-vọng Thần-đạo vậy!

Kết luận một cách tóm tắt, chúng tôi xin nói lại lần nữa rằng ở Nhựt sở dĩ có các cuộc ám sát đảo-chánh rắc rối là không phải do nơi thuyết tư bản hay lao-động gì cả, mà trái lại lại là do nơi tình ái-quốc bằng bột của phái vô nhơn thanh niên họ muốn cho quyền hành gồm về một tay đấng Thiên-Hoàng, không cần đến chánh thể đại nghị, và không cần đến những vị lão thành làm cố vấn cho ngài xưa nay, vì họ cho rằng bao nhiêu sự bại trong nước đều do bọn đó mà ra: làm trung gian giữa vua và nhơn dân, họ không làm hết bổn phận họ cho nhơn dân được nhờ.

Trên thế giới ngày nay, có lắm nước theo cái chế độ độc tài, độc tài một cách trực tiếp hay một cách gián tiếp: Nga của Staline, Ý của Mussolini, Đức của Hitler... Có lẽ trong số ấy sẽ có nước Nhựt thêm vào nay mai vậy, nhưng không rõ vị độc tài ấy là ai, Hoàng-Mộc chăng?

P. V. T.



Từ trái qua phải: ông Takahashi, ông Trại-Đàng (thai ông này bị ám sát hôm ngày 26 (sợ-trier rồi) và cựu thủ-tướng Cương-Điền.

L'homme chic
s'habille chez
" L'HOMME CHIC "
 67, Rue Pellerin -:- SAIGON

ĐAU BAO TỬ

Thuốc đau bao tử nhân con Phụng hiệu KIM-HUNG Hanoi hay lắm. Ăn không tiêu, no hơi, đau ruột, hay ợ. Uống đều khỏi hết. Mỗi gói 0\$30 Mua sỉ, mua lẻ hay muốn làm Đại-lý xin hỏi tại tổng phát hành là: Bazar AN-THẮNG 124 place du Maréchal Foch Saigon. Dakao ea face cinéma Casino Dakao là một Đại-lý bán nhiều thứ thuốc hay. Ở xa, thư và mandat gởi cho Monsieur Hoàng-nghia-Nhiên.

TRƯỜNG THƯƠNG NGHIỆP
TRẦN-MẠNH-NHÂN

47, Rue Vassoigne (Tàndinh) TÉLÉPHONE 21.338

Mười năm chuyên dạy các khoa bát-toán, thương-mỹ, đánh máy, viết tắt, tiếng Anh, tiếng Pháp v. v. . . Học-sinh ra giúp việc hãng buôn rất đông. Trong tháng Février 1936 hai vị học-sinh được bổ làm Thư-ký tại dinh quan Thống-đốc và sở Y-tế.

Muốn mua một cái Moteur diesel chạy Mazout 35/40 ngựa cũ mà còn tốt. Hỏi tại trên đây.

CHÚC NĂM MỚI

(HAT A-ĐÀO).

Mừng: Mầu xuân ai khéo vẽ vời,
 Dầy thành hoa gấm, một trời diễm trang.
 Chủ trương m rmg thấy Đông-Hoàng,
 Thái-Hòa cảnh tượng, rõ ràng Thuần-Nghiên.
 Nói: Tiết xuân mới, đầu năm Bình-Tý,
 Suối năm Châu, hóa khí xuân phong.
 Chúc Tân-Hy vạn sự hanh thông,
 Đường phát đạt, Công, Cỏ, Sĩ, Nông, đều tấn bộ.
 Gió Mỹ, mưa Âu, trời lễ ngộ,
 Mầm Hồng, Chồi, Lạc, cảnh tiên nghiên.
 Các nhà buôn, lai láng rội tài nguyên,
 Trăm thợ khéo, đua chen đường máy móc,
 Trăm hoa nở, nhều tài như mọc
 Cảnh non sông, gấm vóc kếm chi đâu ?
 Về xuân rạng rỡ Hoàng-Châu.

AN-THÀNH.

AN-THÀNH là một nhà dệt các thứ áo pull'over bằng laine, coton chemisettes, maillots các hời thể-tháo và bán sỉ các thứ lụa Hà-Đông, tussor soie rất đẹp. Ai mua sỉ có giá riêng đặt biệt.

AN-THÀNH 41, Phố Hàng-Đào (Hanoi).

TRỊ ĐỦ
CHỨNG BỆNH



DOCTEUR TRƯƠNG-GIA-THỌ

Chuyên môn đủ chứng về Lở-Tai
 Lở-Mũi và Họng
 Giờ coi mạch: Mai : Từ 8 giờ đến 12 giờ
 Chiều: Từ 3 giờ đến 7 giờ
 Phòng khám bệnh số: 131-133
 Rue Lagrandière -:- SAIGON.

ĐAU GAN, SƯNG KHỚP SƯƠNG, ĐAU MÌNH MẪY

Nhơn-trung-bạch toan, sinh ra sưng khớp sương và đau mình mẩy, tan hết ngay bằng thuốc

UROQUINOL

viên thuốc làm sôi, mát thơm tho

Thuốc Uroquinol, ở trong cỏ rau thứ thể, là thuốc rất hay làm cho gan đều việc, vì dễ chảy một trong gan nhiều thêm ra.

Phòng chế thuốc DEXO, 7, Rue de la République, PUTEAUX (Seine)
 Bán tại: Saigon, L. SARRÉAU, Pharmacie Normale, 119-123, Rue Catinat và Gòn thơ: báo chế Kương Bình Tĩnh và các hiệu bảo chế tốt

NHÀ NÀO CÓ RỆP

Thuốc Nhứt-Bồn giết rệp, muỗi, kiến, bò chét, rận, chi, rất mau chóng. Cam đoan bỏ thuốc vào chỗ kẹt vàng, kẹt giường, 5 phút sau trứng rệp và rệp chết liền.

Giá hộp lớn 0\$40 gói 0\$20.

Thuốc nhuộm tóc Nhứt-Bồn, phần nhiều người còn nhỏ tuổi máu xấu tóc bạc trắng dùng thuốc « Hắc-phát mỹ-nhơn », tóc trở nên đen huyền.

Giá một ve.... 0\$60

Thuốc đau mắt Nhứt-Bồn, mắt bị sưng, ghèn ra dầm dề, xốn, sợ nắng, chói đèn, lem hem, dùng thuốc Nhứt-Bồn mắt sáng.

Giá mỗi ve... 0\$40 Bán tại:

NHƠN-HOÀNG

15, Amiral Courbet -:- SAIGON

DẦU CÙ-LÀ
AN-NINH

LÀ MỘT THỨ
 DẦU HAY NHỚT Ở
 ĐÔNG-PHÁP



- Chào chị,.....

Làm sao mà tóc của chị dẹt tốt như vậy ?

- Em hãy coi cái chai trên bàn đây ấy là sự mật nhiệm của chị.

LUCIA -:- Saigon

THUỐC

Pulmogénine

Trị các chứng ho rất hiệu nghiệm không thuốc nào sánh bằng

Chứng ho, dầu nhẹ thế nào, nếu không sớm sản-sóc, sẽ làm cho phổi yếu ớt, không khỏi bị nhiễm vi-trùng ho-lao (bacilles de Koch).

Thuốc PULMOGÉNINE khử độc và giết vi-trùng rất hay, ngừa chứng ho lao rất dễ.

Thuốc PULMOGÉNINE trị các chứng ho (ho gió ho cảm, ho dai, ho lao) rất mau-nhiệm.

Thuốc PULMOGÉNINE, dễ uống, nam, phụ, lão, ấu, đều uống được.

Giá tiền.. .. 1\$50

Có bán khắp tiệm thuốc Tây.
 Đại-lý độc quyền:

PHARMACIE MUS -:- SAIGON.

MỘT NHÀ VIẾT BÁO

DÃ DẢO BỌN TÀ THUẬT



nên nhờ sự lượng - ông ta có thách một vị fakir (pha-kia) Ấn-độ tên là Tara Bey đươg diễn thuật ở Paris đầu tiên với ông ta trước công chúng chơi. Tara Bey chịu, rồi cuộc, ông Paul Heuzé toàn thắng...



Nhà viết báo Paul Heuzé đươg dùng kim dài nhọn mà đâm vào má và vào cổ mà không chút chi biết đau!

Đồ đạc của ông Heuzé sau khi đi trên gươm bên lại treo cầm lên lưới gươm.

Al này cũng đều rõ, ở bên Âu-châu - mà nhất là bên Ấn-Độ - mấy lúc sau này có nhiều vị pháp-sư ta thuật kêu là pha-kia (fakirs), đi từ thành này đến thành kia mà làm nhiều trò lạ kỳ, làm cho

mà các báo Pháp lại kêu ca và nhủe sự «gỗ mặt nạ» của ông Paul Heuzé lại cho công chúng nhỡ... Nhơn dịp ấy, tôi xin thuật dưới đây cách «gỗ mặt nạ» của ông Paul Heuzé cho chư quí độc-giả xem chơi cho rộng kiến văn.



Người pha-kia Ấn-độ chôn đầu dưới đất

người ấy để trên 2 cái ghế: một cái trên đầu, một cái dưới chơn, rồi biến một người vạm vỡ leo lên đươg trên bụng mà cái mình người dên bà cũng vẫn ngay đơ.

Có khi vị pha-kia lại biến khiêu một cục đá to để trên bụng người bị tâm phép trêu mình đó, rồi va vát một cái búa lớn đập mạnh trên cục đá đó có khi bẻ hai. Ông Heuzé cắt nghĩa cái «sự lạ» ấy một cách rất dễ dàng: «Các ông thường thấy mấy ông thợ nề cầm một cục gạch trên lòng bàn tay, rồi lấy cái búa đập lên cao bề hai, nào có đau đơ gì họ đâu.

2° Bọn pha-kia thường hay lấy kim gút dài đâm vào gò má, cổ, v. v mà không biết đau chút nào. Cái đó, theo ông Heuzé, cũng là một việc rất thường. Trước mặt những vị bác-sĩ đến chứng kiến, lần thứ nhất và không có tập luyện chi ráo, ông Heuzé lấy kim đâm đầy cổ má mà không biết đau. Có người nghĩ cho ông Heuzé có dùng tà thuật chi chẳng thì ông bật cười mà nói: «Có chi đâu! Các anh cứ lấy kim đâm đại vào thịt như tôi, bất quá hơi lằng lằng vậy chớ chẳng đau đơn chi cho lắm!

3° Ông Paul Heuzé cũng bắt chước bọn pha-kia mà nằm trên một tấm ván có đầy những đinh chom chồm, ông không có chút gì đau đơn. Ông cắt nghĩa như vậy: Nếu mình để cái bắp tay mình (cái bắp tay là chỗ thịt mềm) trên một cây đinh, muốn cao cây đinh ấy đâm vào thịt mình cho có hơi đau một chút thì phải treo ít nữa là 2 ki-lô trên tay cho nó trĩ xuống. Thế mà khi mình nằm dài trên cái giường đinh, (trên cái giường ấy có độ trên 70 cây

liên), thì mình cho dính đâm vào thịt mình cho có hơi đau thì cái thân mình phải nặng cỡ 140 ki-lô (70x2). Nhưng thường thường, một người đâu có cân nặng tới chừng ấy, giới lắm là 6, 7 chục ki-lô mà thôi. Vì vậy chúng nhữg nằm trên giường đinh mà thôi, ta có thể nằm rồi biến một người leo đươg trên mình mà ta cũng chịu nổi nữa.

Những phép lạ nói tự này giờ như chúng ta đã thấy, không có chi là lạ. Mấy anh pháp-sư pha-kia ấy dám đem ra bày trước mắt ta gọi là việc lạ là vì chúng có sức tin rằng chúng ta không bao giờ dám tin nghiệm những việc của chúng đã làm cả. Chúng tin như thế cũng phải, chúng làm đã



Người pha-kia Ấn-độ nằm trên giường chông

cả trăm ngàn năm nay mà ai cũng đều phục tài, mãi cho đến năm 1928, mới có một anh viết báo cừ khôi muốn phá chúng là ông Paul Heuzé đó.

Ngoài những việc thường mà chúng cho rằng lạ kể trên, bọn pha-kia lại còn «lương lẹo» nhiều việc khác mà làm chóa mắt công chúng nữa. Đây, vài cái ví dụ: 1° Chúng ở trên, nằm trên một đồng miếng chai bỏ rồi lăn qua lộn lại mà không đứt thịt. Sự thiệt là trước khi, chúng lấy miếng chai bỏ ấy để trong một cái thùng nước, rồi xóc cho lăn cho những miếng chai ấy li đi, vì chúng khác lấy từ miếng ra mà giữa lại cho hết bên vậy.

2° Chúng gát những gươm đưa lưới lên trên làm một cái thang rồi đi ở trên mà không đứt thịt. Điều đó không có chi khó. Khi chúng ta muốn cắt một miếng thịt

bò, dầu cái dao bén cách nào không phải chỉ ở trên nhún xuống mà dứt được, mà lại ta cần khứa qua khứa lại vài lần. Chính vì thế mà nếu người đi trên lưới gươm khéo để bàn chơn trên gươm cho ngay ngắn và đúng cho chính qua chính lại thì tự nhiên lưới gươm không cắt đứt thịt.

Lại nữa, thường khi đi đến chốt thang thì vị pha-kia hay treo cái cầm trên một lưới gươm. Sự thiệt thì luôn luôn hai bên hông chúng có cái móc, chuyên móc trên một cây đa sắt phía sau mà chĩa, chớ không thì còn gì cái cầm của chúng.

3° Ông Paul Heuzé cũng có bắt chước bọn pha-kia vào nằm trong một cái hòm đầy kim lại rồi đeo neo dưới đáy hồ nước. Ông ở dưới đáy hồ đươg cho đến 85 phút ông mới gỡ hòm cho người ta kéo lên. Cái đó, theo ông Heuzé cũng chẳng có chi lạ. Ở trong hòm cũng có khi thở, nếu mình giữ trí cho



inh táo, nằm yên lặng thì đươg khí (oxygène) li chảy thành thân khí (gaz carbonique) mình có thể nằm lâu đươg.

Ấy đó, đại để những sự quái gỡ của các anh «pháp-sư» (pha-kia) là như thế! Ngoài những việc do thời-miền-thuật mà ra, thì kỳ dư đều là dễ dàng hay lương lẹo như đã kể trên cả. Ông Paul Heuzé đã có thí-nghiệm trước mặt công chúng và đươc thành tựu hoàn toàn. Đeo dưới cái mục đích «gỗ mặt nạ các vị pha-kia» ông Paul Heuzé lại có quấy ra một phim hát bóng, chỉ rõ chỗ gian lận cho khán giả thấy.

Nếu cái phim ấy nay mai có đem ra diễn ở Saigon thì tôi xin khuyên chư quí độc-giả đến coi cho biết đi từ rầy khỏi tin nhầm tưởng xan nữa.

TU-LANG

CIGARETTES ĐAI-NAM

Thuộc điều điệu và ngon nhất trong Đông-Dương, giá bán chỉ có

0'05

Có danh tiếng nhất trong Đông-Pháp

Vi sao quí ông lại phải trả mắt mà mua thứ hiệu khác?

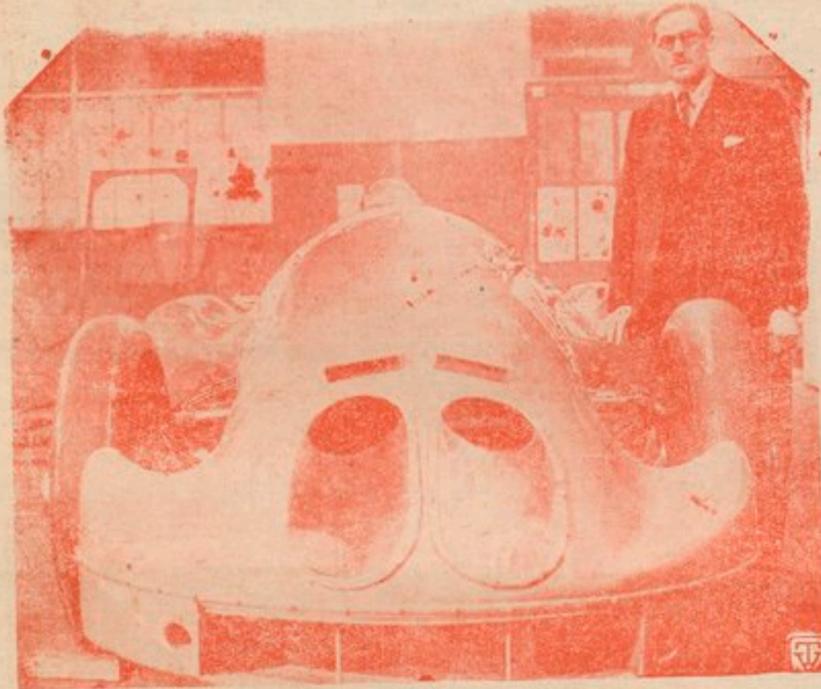
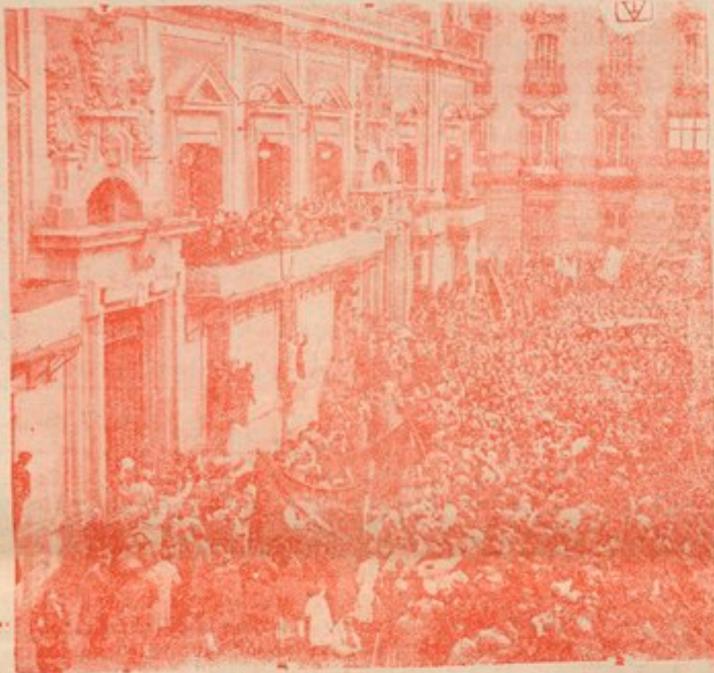




Ông Charles Maurras, một nhà đại gia văn-sĩ ở Pháp, chỉ vì theo phái Bão-Hoàng mà bị mai một, không thì người có chơn trong Hàn-lâm-viện đã lán rồi. Tháng hai vừa qua, nhưn bọn học-sanh bảo hoàng đánh ở g lãnh-tu xã-hội Blum trong thượng nên ông Charles Maurras mới bị tòa án kêu án bốn tháng tù.

Trong hình, người ngồi là ông Ch. Maurras còn người đứng là ông Pujol tổng lý báo l'Action Française.

Ở Tây-Ban-Nha vừa rồi có cuộc tuyên-cử các phe phái đã được thắng. Sau khi tuyên bố sự kết quả của cuộc tuyên-cử, nhưn dân reo mừng và biểu tình rất dữ dội Ông Companys tổng thống xứ Catalogne trước kia vì nghịch với chánh-phủ Tây-ban-Nha mà bị cầm tù nay đã được thả. Ông đã thành Madrid được công chúng hoan nghinh kịch liệt. Hiện thời, các đảng phái vẫn còn xang đột nhau, ở Tây-ban-Nha tình hình chánh trị vẫn còn lộn xộn lắm.



Mới rồi ở trường đua xe-hơi tại Monthéry (Pháp) tay đua trừ danh Easton ngồi xe-hơi đua chạy bằng dầu cận, đã thắng mấy cái kỷ-lục đương xưa soạn đi qua Anh với chiếc xe chạy hết sức mau của và đang tranh tài ở bên Anh-quốc nữa.



Đừng làm chuyện rặc rối chớ!

Nhưn có cuộc tuyên-cử thân-sĩ Nam-kỳ, cụ Bùi có nhóm anh em dân tây trong nhà cụ đề trao đổi ý kiến. Giữa mấy chục người có mặt ở đó, trang-sư Kim phát biểu một cái ý kiến ngộ: kỳ nhứt 580 cử-tri Annam nên bỏ thăm cho một người căn-di-đa Annam, vì một cái lễ «trưng tượng» (symbolique) để tỏ tình đoàn thể với nhau. Ý kiến ấy thật thà không biết bao nhiêu - bạn Lan-Đình ở báo Điện-Tin đã chỉ rõ - vì nếu trong số 580 lá thăm Annam mà vị căn-di-đa ấy được ba bốn trăm thì chẳng nói làm chi, (cái kết quả trưng tượng như thế cũng đã khá khá rồi!) nhưng nếu rủi vị căn-di-đa ấy được có 3 lá thăm (của ông, của ông và rể ông) thì cái kết quả trưng tượng mới có nghĩa gì! Lợi hay hại?

Một điều ngộ là sau cuộc nhóm ấy, người ta định lập một ban ủy viên để thảo những điều yêu cầu của anh em cử-tri Annam dân Pháp, ban ấy gồm có cụ Bùi, trang-sư Kim, ông quan ba Phạm v.v... Tôi dám chắc, bản yêu cầu nói đấy chưa thảo, ban ủy viên ấy chưa nhóm, mà nay đã thấy rã tan rồi: thì đó ông quan ba Phạm đã lấy cái sự tự do của mình lại mà lập tờ báo «L'INDÉPENDANT DE COCHINCHINE» để bình vực cho vị căn-di-đa Omer Sarraut!

Annam mình hường có cái lật đồ trâu bò trước cái cây. Ngày thường không chịu nhóm họp nhau mà lập thành một cái hội Annam dân Pháp để trợ giúp lẫn nhau, kết tình thân ái với nhau, rồi khi có cử hội-đồng quân-hạt hay thân-sĩ thì trình bày nguyện-vọng chung của hội cho những vị ra dự cử, mà hề đến kỳ tuyên-cử thì đâm ra nói chuyện đoàn thể, có phải là buồn cười không?

Tôi van lạy các ông, các ông đều là người có học, thì phải giữ cho lời nói của mình được đúng theo việc làm của mình, chớ có nói bậy nói cần mà mang tiếng mình mâu thuẫn lại với mình!



Đừng bắt chước tây mà hại

Việc những vị cử-tri Annam dân Pháp nhóm họp nhau đây, chắc vì muốn bắt chước các hội lang-sa (Français d'Indochine, l'Union Cochinchinoise v.v...) nên cụ Bùi mới có cái ý kiến ấy. Bắt chước người tây nhiều việc cũng tốt, cũng nên làm, nhưng nhiều việc cũng không nên, sự nhóm họp kia là một vậy. Người ta có tổ chức, có đoàn thể, có kỷ-luật, có thượng-hạ, người cầm cán của người ta biết trọng việc công, trong đám đông người ta nói có người nghe, người phục, còn mình không có chỉ rảo, kẻ làm lớn lại thường trọng việc tư hơn việc công, có ai nói cho ai nghe được? Vì bắt chước không nhắm mà việc làm của mình có kết quả hại, còn việc làm của người ta xấu có kết quả tốt.

Một việc bất chước có hại nữa...

... Là việc sưu này: tôi nhớ trước kia một thân-viên trong tờ soạn báo «ĐÔNG-DƯƠNG ĐIỆN ĐÀN» - ông Jacques Danlor thì phải - vì quá thờ cái chủ nghĩa Pháp-Nam hiệp tác mà khuyên mấy người Annam dân Pháp đổi tên Annam thành tên Tây, ví dụ cụ Bùi thì sửa lại Monsieur Bouille. Kêu là cụ Bùi hay Monsieur Bouille chắc không làm cho cụ Bùi được thêm bớt chút danh giá tiền tài gì mà chắc việc đời cũng không vì đó mà thay đổi gì và tình thân ái Pháp-Nam cũng không tăng không giảm gì được. Sự ích lợi đã không có mà sự hại thì nhiều: chưa nói chữ Bouille nó không có nghĩa lý chi hết, chưa nói mấy ông già bà cả nói bẽ mồm bẽ miệng, chỉ nói một điều là nếu như gặp phải những tên Ca, Con, Cu, Cui, Met v.v... mà phải dịch ra tiếng tây thì mỗi lần người Pháp kêu đến Monsieur Ca, Mr Con, Mr Cu, Mr Cui, Mr Mer... không khỏi họ ồm bưng mà cười ngắc nga ngắc ngẹo! Có phải tốt hơn là: Ta để ta làm ao ta Đâu trong đầu đục ao nhà cũng hơn?



Vái trời cho luật ấy đừng có ở đây

Bên Anh, một vị dân-biểu đương xin nghị-viên bỏ thăm phê chuẩn một đạo luật cho phép quan thầy thuốc hay thân nhưn của một người đau bệnh trăm kha được quyền giết người bệnh ấy chết để giải sự đau đớn khổ sở cho họ. Sở dĩ có cái luật ấy là vì hồi năm 1926-27 chỉ đó, bên Pháp có một việc thừa kiện làm cho dư luận nào động lăm. Một cặp oan ương trẻ tuổi, người nước Balaun đến ngụ ở Paris. Anh chồng đau bệnh nặng, ngày đêm rên siết nằn nỉ vợ hẳn cho chàng chết cho rồi, cho hết đau đớn. Một bữa thấy chồng lộn lộn than đau, cô vợ dẫn lòng «bác ái» không được nên lấy súng lục cho chàng một phát, an giấc ngàn thu. Đem ra tòa đại hình, cô vợ được trắng án.

Đành rằng cái «ca» của cô vợ là cái ca «lẽ biết», đáng thương, nhưng đầu sao, pháp luật có lý nào lại công nhận sự «người giết người» được? Nếu mà luật cho phép người giết người thế ấy, e không khỏi có nhiều sự lạm dụng quá đáng. Đời này giàu đời bần sang đời vạ, mỗi mỗi đời vì đồng tiền tầm bạc sai khiến, nếu người có phép vì một lẽ gì mà giết người thì không khéo hết thấy nghĩa địa trên một đất này không đủ mà chôn thây những kẻ chết oan. Tôi hết sức van vái cho đạo luật ấy đừng có ở Nam-kỳ là một cái xứ loài người trở mặt mau hơn bánh phồng báng trắng.



CHIC MODE

DOAN-THANH-TAO — TAILLEUR

43, Rue Amiral Courbet, 43 — SAIGON

Máy đúng đắn kỹ lưỡng, Nhiều thứ hàng mới qua.

KIỀU TỐT

GIÁ RẺ

CHỮA BỆNH LẬU

khởi hẳn và chóng khỏi hẳn

chảy mủ, mới hay có đau nhức thân và bàng quang bằng THUỐC BAO

JANOL Thuốc mới chế, bằng dầu cây, không có mùi. Kiểm hiệu bằng mười thuốc Santal. PELLIER, 117 ter, Rue Ordener, PARIS và các hiệu bán thuốc tốt. Saigon: Pharmacie Centrale, 195-201, Rue Catinat.

THO' TÍN

Càng ông chủ hiệu Tam-Kỳ Vinh - Chúng tôi buộc lòng cho ông hay rằng nếu từ nay đến 20 avril 1936 mà ông không gửi relevé với số tiền bán báo thiếu trọn thì chúng tôi sẽ giao tờ giấy cho trường tòa đòi, số tiền và phần ông chịu vì trước kia đã giao ước đăng hoàng rằng mỗi cuối tháng phải làm relevé mà trả tiền báo đã bán được. Nếu mọi người đại lý cũng đều như ông thì nguy cho tiền đồ báo giới nước nhà quá!

Kính cáo độc giả

Từ nay bản báo không có cho ai đi cõ-dộng nữa. Những phái-viên của bản báo chỉ đi thu tiền của độc-giả thiếu mà thôi. Nếu chủ-vị muốn đọc báo T.V. xin vui lòng mua mùng-đá gửi ngay lên cho bản báo, hay mua mặt nơi tay những người phái-viên cũng được nhưng chịu khó cho bản báo hay liền. T. V.

Cải chánh

Vì một việc rủi ro ở xa không hay tin kêu của nhà báo, nên mới trẻ em, bản báo phái-viên M. Nguyễn-thanh-Dân đã về tới rồi. Nên chỉ bản báo có lời xin chủ độc giả xem mấy hàng Thơ tín trong báo này tuần rồi về khoản M. N-T-D như là không có vậy. Đa tạ. T. V. T. B.

Kính cáo chủ qui độc-giả

Có nhiều vị quá yêu mến tờ Tân-Vân nên mua dài hạn từ năm 1934 hoặc 1935 đến nay, thật buồn báo rất thấm tâm thanh tịnh. Song trong chủ vị ấy có nhiều ngài lại quên trả tiền để giúp bản báo trong sự phát hành, hoặc chỉ trả một phần rất ít mà thôi. Vậy từ nay sắp đi nếu bản-báo phái-viên chánh thức có đến viếng qui vị nhiều lần mà không được hân hạnh tiếp kiến, hoặc bản báo viết thư riêng nhắc mon tiền báo mà không được tin chi hồi đáp, thì bản báo xin phiền qui vị vui lòng cho phép bản báo đăng « THO' TÍN » hầu nhắc qui vị việc ấy. T. V. T. B.

TIN MỪNG

Hội « Những người gốc gác Sa-dec » vừa rồi, tại hội quán Samipic có thiết một tiệc trà mà đãi bốn vị hội viên mới được vinh thăng, trong đó có ông bạn Nguyễn-văn-Nở được thăng thông phán hạng tư. Tuổi còn trẻ trung (năm nay 35), ông Nở là một vị thơ ký sốt sắn thông thạo, làm việc chỗ nào cũng được quan trên ngợi khen, nhờ vậy mà mới được lên thông phán một cách mau chóng như thế.

Bản-báo rất vui mừng mà chúc cho bốn vị « người Sa-dec » được êm chơn trên hoạn lộ và cũng đề lời chúc vui với ông Phan Nở.

Luôn dịp xin nói qua rằng Hội Sa-dec lâu nay được hoạt động như thế là nhờ sự sốt sắn của qui Ông Đốc phủ-Bình, Nguyễn-văn-Công cùng anh em trong bản Trị-sự.

ĐÍNH CHÁNH

Trong bài « nước Nhứt bi-một » trang 3, cột nhứt, chỗ đoạn : « Việc đảo chánh vừa rồi ở Nhứt là một giai đoạn trong cuộc tranh đấu kịch liệt giữa hai phe... » xin đọc : « Việc đảo chánh... giữa hai phe : một phe thì thuận theo chủ nghĩa đại nghị, còn một phe thì coi Hoàng-đế là đấng độc tôn muốn đặt ở Nhứt vẫn... »

Trong bài : « Đừng làm chuyện rắc rối » ở mục « Tây Bút » đoạn gần chót, xin đọc : « Annam mình có tập hay để cái cây trước trán họ... » Lẽ tự nhiên, chớ nếu để trán họ trước cái cây thì còn phải nói gì nữa!

PHÔNG-VĂN MỘT VỊ DỤ CỬ THÂN-SĨ

ÔNG DE BEAUMONT VỚI VẤN ĐỀ THANH-NIÊN VIỆT-NAM



HƯ chúng tôi đã có to qua trong số báo rồi, trong những người ra dự cử thân sĩ kỳ này, chúng tôi thấy có ông de Beaumont là người xứng đáng hơn hết, và chúng tôi tưởng hẳn phải giới thiệu ông cho công chúng Việt-Nam được biết.

Từ hôm khởi vận động tuyên cử đến nay, trong lúc những vị dự cử khác jem ra xoi bói ông de Beaumont, nói ông còn nhỏ tuổi, nói ông là nhà giàu, nói ông làm quản lý một công cuộc làm ăn to lớn - dường như nhỏ tuổi, nhà giàu, có công việc làm là những tội ác vậy! - thì ông de Beaumont cứ một mực êm ái đi tình này

đến tình kia mà thăm viếng cử tri và viết bài đăng trong báo Dépêche. Những bài ông viết, lời văn gọn gàng, lý lẽ cứng cỏi, ai cũng chú ý ngợi khen. Ông đã luận qua các vấn đề quan trọng cho xứ sở, như vấn đề quan lại, vấn đề lùm gạo, vấn đề nhơn công, vấn đề cao su, vân vân.

Thay mặt cho một số anh em Việt-nam nhập tịch Pháp có bằng cấp các trường, tôi có đến báo quán Dépêche tìm ông De Beaumont mà phỏng-vấn. Trên đời, ai cũng phải chịu rằng có một hạng người, hề chúng ta vừa gặp mặt thì liền có cảm tình ngay, ông

De Beaumont chính là một người trong hạng ấy. Người còn trẻ-trung lắm, tuy đã ngoài 30 tuổi - tuổi lập thân của Annam - cái sắc diện vui vẻ, cặp mắt tươi tỉnh của ông làm cho chúng ta tưởng ông chỉ 25, 26 tuổi thôi. Sau vài lời chúc mừng, tôi hỏi ngay ông :
- Thưa ông, ông vẫn biết trong số cử tri, người Annam dân Pháp chiếm một phần cũng quan trọng, và số thăm của họ có thể làm cho ông đắc cử hay trái lại...
- Phải, tôi biết lắm chớ! Ngay từ khi tôi đến Nam-kỳ, tôi đã đi khảo sát chỗ này chỗ nọ để tham bác cái vấn-đề Annam dân Pháp.

Không đợi tôi hỏi, ông nói luôn một mạch :

- Những người Annam nhập tịch dân Pháp luôn luôn là con cháu của những người có nhiều công trạng đối với chánh phủ và xứ sở. Đã cho họ làm dân Pháp thì phải đãi họ như người Pháp. Tôi không thể nghĩ cách đối đãi nào khác được! Thời chúng ta thử xét đến khi phải nạp thuế (bản cho nhà nước, mấy ông cũng phải nạp y như chúng tôi, đến khi đi lính, mấy ông cũng đi y như chúng tôi, như vậy lấy lẽ gì mà lại cho mấy ông hưởng quyền lợi ít hơn chúng tôi?

Không! tôi nói lớn : tôi muốn chỉ có một hạng người Pháp mà thôi! Một mai tôi

không kiếm được việc làm. Một hai người có kiếm được - đó là nhờ gói gắm lung lăm mới được - thì lại bị liệt vào những ngạch « Đông-dương » : giáo sư Đông dương, kỹ-sư Đông dương, lương-y Đông dương, thạc sĩ Đông dương, vân vân. Những ngạch ấy làm cho mấy ông thiệt thòi lắm : trong lúc các bạn của mấy ông người Pháp, người Âu-Đô hay người Martinique, Sé.égal ăn 4 5 trăm đồng thì mấy ông chỉ ăn được 7, 8 chục, một trăm là cùng. Như thế thì thật là bất công lắm, tôi dám nói.

Mấy ông học một chương trình với các bạn Pháp, thi đồng một kiểu cách, có lẽ nào lại đãi mấy ông thua kém xa

như thế.

Tôi sẽ cương quyết phản kháng cái tình thế ấy. Và lại không những bình vực mấy ông, tôi sẽ bình vực cả những người thanh-niên Việt-Nam có bằng cấp Pháp, tôi sẽ yêu cầu cho họ, nếu được vào ngạch Pháp thì phải ăn đồng số lương theo người Pháp.

Cái thuyết của tôi là: Đồng chức việc, đồng số lương, bất kể là màu da nào!

- Thưa ông! Tôi cảm ơn cái lòng sốt sắn nhiệt thành của ông, nhưng tôi xin thưa cho ông rõ rằng muốn làm cho được việc ấy không phải là dễ đâu, và ông thân sĩ Outrey... Ông de Beaumont cười :

- Phải! Khó thật! Ông thân sĩ Outrey đã mấy chục năm làm thân-sĩ mà không giúp đỡ cho xứ sở này được bao nhiêu - ông muốn nói như thế cũng phải! Nhưng tôi thì khác, tôi dám nói với ông rằng nếu có quyền nghị tại đền Bourbon, tôi sẽ làm được nhiều việc rất hữu ích, nếu không thể tự phụ nói là làm được tất cả mọi việc...

Nói tới đây thì khách khứa tụi đóng quá không thể làm mất nhiều ngày giờ của ông de Beaumont tôi lật đặt từ giã ông, xin ông cho phép còn hầu chuyện với ông về sau này. Ông hứa chịu một cách rất niềm nở. T. V.



M. Jean De Beaumont

đắc cử, tôi xin hứa chắc với mấy ông rằng, đứng trên diễn đàn Hạ-nghị-viện, tôi sẽ không hề ngần ngại mà bình vực mấy ông : mấy ông là dân Pháp, đã chịu hết mọi sự bó buộc y như người Pháp ở chánh quốc thì mấy ông cũng phải được hưởng những quyền lợi y như họ vậy! Tôi xin hứa chắc!

- Thưa ông! Ông dư rõ tình cảnh của thanh niên Việt-Nam, và riêng về anh em thanh-niên Việt-Nam dân Pháp là ra thế nào chớ?

- Tôi biết! Tình cảnh mấy ông đáng thương lắm. Đã là dân Pháp, đã là học đồ đạt bằng này bằng kia, mấy ông

CÁCH NGỪA BỊNH CHO CON NÍT

Trẻ em thường hay có chứng Phong Ban, Đẹn, vì tỷ vi yếu ớt, cho nên dễ nhiễm lấy phong hàn, khởi đầu thì làm ho nóng, ọc sữa, để lâu làm nhập thiếu dương, làm ỉa mửa, tay chơn lạnh, cá mình nóng, no hơi sinh bọng, nếu nhập vô thái âm, thì thành ra ban bạch, ban điều, còn như Tâm hòa thảo, thì làm kinh trực thị, nếu để lâu ngày thì nguy đến tánh mạng, nếu như con nít mới phát nóng thì cho uống Châu-phách-tán Hiệu ÍCH-NGƯƠN-ĐƯỜNG thì thấy hiệu nghiệm cấp kỳ, thật là cứu bầu trên đời, nên mua để dành mà nuôi con nít. Giá 1 ve 0\$20 - 10 ve 1\$80 Thuốc Ho hầu sáp hiệu ÍCH-NGƯƠN-ĐƯỜNG trị đủ các chứng ho, danh tiếng hơn 60 năm, không có thứ nào sánh kịp.

Một hườn 0\$15 - 10 hườn 1\$40

ÍCH-NGƯƠN-ĐƯỜNG

295 r. Paul-Blanchy prolongée (Phủ-nhuận Saigon).

Trong 3 phút hết đau ké nơi bàn chơn, qua bữa sau hãy cạy mấy mụn ấy ra.



Khi trong da thịt nơi bàn chơn của qui vị nổi một cứng, sanh nhọt nhỏ không thể chịu được, thì qui-vị hãy lấy thuốc bột Saltrates Rodell bỏ vô chậu nước ấm cho vừa đực rồi ngâm chơn đau trong ấy; tức khắc hết đau liền.

Đường khi ở trong thuốc xông ra đem chắt bỏ vào tận góc làm cho da thịt điều hòa lạnh mạnh; qui vị hết đau đớn mà mạch máu chạy đều như xưa rồi qui-vị lại được khoẻ khoẻ con người. Mấy mụn ké và thịt chầy cứng ở trong da bàn chơn của qui vị mềm đi nên qua ngày sau qui-vị gỡ nó ra dễ dàng lắm, đã hết đau mà cũng không phỏng da nứt thịt; dầu qui vị mang giày số nhỏ hơn thường cũng không sao cả. Thuốc bột Saltrates Rodell có bán ở các nhà thuốc tây, các vị báo chú sự đều bảo kiết sự công hiệu, của nó. Thuốc đã hay mà giá lại rẻ lắm.

INSECTYL

Thuốc bột trừ tuyệt rệp Kiến và mối thần hiệu vô cùng. Đám cam đoan nếu dùng thuốc này rệp nơi nào có Rệp kiến và mối, không công hiệu chúng tôi xin bồi số tiền lại. Giá mỗi ve... 0p.15

Có bán các nơi

Mua sỉ và làm Đại-ly, xin viết thư nơi nhà thuốc :

ĐẠI-AN

33, Rue Bô-hữ-Vị - SAIGON.

GIẢI TRÍ

I. — ĐÁP BÀI CŨ (81)
1° Thal. — Cái giồng chông
2° Toán. —

1	2	34
12	4	5
8	7	
9	3	6
11	10	14
16	15	34

Phương danh những vị
đáp trúng

ĐÁP TRÚNG. — MM. Châu-van-TUOI Tân-dinh, Ngọc-Sương Cần-giộc, Lê-doãn-Hiến Tân-an, cô Bùi-xuân-Lang Cholon, J.B. Vĩnh Tân-dinh, Lê-v-Lực Tân-dinh, Giang-v-Nghê Cholon, Phan-v-Rút Bècô, cô Phạm-thị-chất Hài-tiên, Phan-v-Phát Bưngcâu, Trần-v-Đoan Bècô.

TRÚNG TRƯỚC. — MM. Ng-ấn-Lợi Cairang (đố 80), cô Bùi-xuân-Lang (đố 80), Trương-van-Ba Thonot (đố 80), Ngọc-Sương Cần-giộc (đố 80), Phan-v-Hậu (đố 80)

II. — ĐÁP BÀI CŨ (82)

1° Thal. — Cái kê.
2° Toán. — Con lừa chở 5 bao, con la chở 7 bao.
3° Đố Kiều. — Hai chỗ mâu thuẫn: Quán bao lên thác xuống ghềnh, cũng cam sống thác với tình cho xong và Liệu mà xa chạy eo bay, ừ ừ ta có ngàn này mà thôi (Không có ai đáp trúng).

ĐÁP TRÚNG. — Phạm-van-Đặng Tân-hương, Lê-v-Lực Tân-dinh, Ng-van-Trà Sriêng, Lâm-bồng-LONG Lagi, Phạm-cg-Quan Cần-thơ, Từ-van-Ty Bêchgiã, Lang LÉON Tđinh, J.B. Vàng Tđinh, Phan-van-PHÁT Bưngcâu, Trần-van-ĐOAN Bècô, Giang-v-NGHÊ Cholon, Đinh-công-THỂ Camau.

III. — BÀI MỚI

Thal. — Thập niên đũa hốt công trình tên đề bản hồ rất vinh một đời.
Xất mốt
(Của M. Phạm-công-Q ang).
Toán. — Một ông kia đi bán 27 thùng rượu: 9 thùng đầy, 9 thùng đầy phần nửa và 9 thùng trống. Có ba người họ hùn nhau mua nhưng buộc ông ấy phải chia ra ba phần cho đồng. Hỏi ông ấy làm sao chia vì ông không có món chi để lường rượu cả.

Bạn Giải Trí

Dự Đáp Thal Toán Đố phải dính theo BON này.
Tan-Van N° 84

Nhiều hình, mà là hình thời-sự, chưa có báo nào đăng, chỉ có một mình TAN-VAN mới có mà thôi.

Lời bàn đua ngựa

Kỳ thứ 23

Chúa nhật 12 Avril 1936

I. — PRIX BUCHERON

Đua tron 1.500 thươc
Ngựa C 4 tuổi sấp lên

Phi Hùng	47k.
Lipton	46
Kim anh Vân	45
Golf Flag	44
Kim Thạch	41

Trong 5 con chạy độ này đây, thì thấy rõ con Kim-anh-Vân sẽ ăn chắc, kế nó là Kim-Thạch. Còn lại bọn kia vẫn tầm thường, chỉ nên để ý con Golf Flag nó sẽ có phần ăn ngược. Tôi bàn, Kim-anh-Vân nhưì, Kim-Thạch nhì, ngược Golf Flag.

II. — GRAND PRIX DE HAIES

Đua rào 2.500 thươc
Ngựa C 5 tuổi

Đạm Voi	45k.
Đạm Anh	45
Vinh Long	43 5
Kim Sang	43
Đạm phi Vân	43

Mới hôm vô độ này đã thấy rõ con Đạm-phi-Vân trên chun lora hết, thiên nghệ đủ bề. Ngược là Đạm-Anh già ngựa, có phần hơn đăm nó, chớ phần nhì thì theo ý tôi thì Kim-Sang sẽ nắm nổi. Tôi bàn, Đạm-phi-Vân nhưì, Kim-Sang nhì, Ngược Đạm-Anh.

III. — PRIX RAPIDE

Đua tron chấp 1.000 thươc
Ngựa lai 3 và 4 tuổi chạy chung

Công Tử	51k.
Manhesca	47 5
Kim anh Vân	46
La Cờ	40 5
Dara	34 5
Mạnh Hồ	33 5

Độ này Công-Tử tuy nặng mà vẫn còn đủ sức đơm đương sẽ ăn nổi, bởi nó là ngựa chiến. Nhì thì Mạnh-Hồ sẽ tranh giành kịch-liệt, nó thật nhẹ cũng khó chịu cho Công-Tử. Còn lại đăm kin thì con Manhesca có nhiều hy-vọng sẽ ăn ngược nếu con Kim-anh-Vân chạy độ trên forfait độ

này. Tôi bàn, Công-tử nhưì, Mạnh Hồ nhì, Ngược Manhesca hay là Kim-anh-Van (nếu nó không forfait).

IV. — PRIX IÉNA

Đua tron 1.500 thươc
Ngựa C 4 tuổi sấp lên
DOUBLE EVENT

Kim lang Ch]	39k.5
Vang Sơn	39 5
Séo Long	41
Kim Thạch	41
Stella	41 5
Phi Hùng	43
Roc d'Or	45
Ó Hùng	45
Khứu Lân	45
Lipton	45
Long Huỳnh	45

Đám này sẽ được kịch-hết, nhiều con tranh đua, hơi đồng sức. Theo ý tôi so sánh thì tôi định coi Vang-Sơn sẽ chiếm phần hơn, ăn nhưì. Kế nó là 2 con Séo-Long và Stella nghĩ lâu, nay trở ra, đoạt giải nhì ba, do sức khỏe của nó, chớ bọn còn lại ắt không làm gì nổi chỉ phòng con Kim-lang-Chi, nhẹ, sẽ ăn ngược rất dễ, ngại nổi Khứu. Lân hay chạy điên. Tôi bàn: Vang-Sơn nhưì, Séo-Long nhì, Stella ba, ngược Kim-lang-Chi hoặc Khứu-Vân.

V. — PRIX ATLAS

Đua tron 2.600 thươc
Ngựa A-Rập 3 và 4 tuổi chạy chung

Nesma	68k.
Rita	59
Négza	54
Ouled Nail	54
Saïda	52
Ousaça	50
Cyrnéa	50
Neuza	49
Nét'ia	45
Luna	43

Do sức chạy trong hội này, chớ vừa, con Cyrnéa sẽ ăn nhưì chắc, kế nó là Ousaça. Đám kia vì nặng, khó tranh, con Neuza sẽ chiếm

phần ba nổi, còn ngược thì 2 con Rita hay là Saïda. Tôi bàn: Cyrnéa nhưì, Ousaça nhì, Neuza ba, ngược Rita hay là Saïda (con nào forfait bỏ con ấy).

VI. — PRIX VERDUN

Đua tron chấp 2.000 thươc
Ngựa B 4 tuổi sấp lên
DOUBLE EVENT

Ó Cờ	54k.
Kim hòa Tân	40 5
Hồng Đổ	39 5
La Sơn	37 5
Ó Ngạc	34
Nữ kim Hué	29
Vang thành Lợi	29

Hội này con La-Sơn phục hồi sức xưa, chớ vừa, theo ý tôi sẽ ăn chắc độ này. Còn lại bọn kia, nhẹ hơn hết là Vang-thành-Lợi sẽ về ngược nổi. Chỉ như phần thưởng nhì, nhiều con tranh, tuy con Ó-Cờ chớ nặng, mà tôi chọn nó hơn. Tôi bàn: La-Sơn nhưì, Ó-Cờ nhì, ngược Vang-thành-Lợi.

VII. — PRIX REVENANT

Đua tron 1.000 thươc
Ngựa lai 3 và 4 tuổi chạy chung

Huỳnh Long	42k.5
Phalène	48 5
Ngọc Thạch	48 5
Vang Thanh	48 5
Roi d'Atout	50

Độ chót này, tuy ít con đua sẽ được coi sướng mắt, do ngựa chiến laise tranh rất kịch. Đường gần 1.000 thươc chạy nước lớn con nào cũng lăm hy-vọng sẽ ăn được mà theo tôi thì tôi chọn con Roi d'Atout hơn hết, kế nó là Ngọc-Thạch mau ngựa, vừa là Vang-Thành sẽ phần ngược đề. Tôi bàn, Roi d'Atout nhưì, Ngọc-Thạch nhì, Ngược Vang-Thành.
DOUBLE EVENT
Vang Sơn bao qua La Sơn
Séo Long — Ó Cờ
Stella — Vang thành Lợi
Kim lang Ch] hay là Khứu Lân
Guang-Minh



ATELIER DE PUBLICITÉ ARTISTIQUE

5 với 5 là 10. Chắc chắn như thế các thương-gia quảng cáo cho số: 10
trông nom làm giảm thì sự kết quả cũng chắc chắn như thế.
Vi chúng tôi có người chuyên môn thiết-nghệ trường Cao-dang Mỹ-thuật Hanoi về những bức hình quảng cáo nghệ nghiệp làm cho người đọc chú-ý.
Vi chúng tôi có người chuyên môn đặt những câu văn ý vị cho các quảng cáo hợp với môn hàng. Vi chúng tôi có người chuyên môn thiết-nghệ trường Cao-dang Mỹ-thuật Hanoi đến nhà in dựng xếp đặt quảng cáo cho xinh đẹp, không cầu thủ như những quảng cáo đã thấy trong các báo tự khi nào đến giờ.
Giáo quảng cáo cho chúng tôi 10 phần lợi cả.
Thơ từ và Mandat gửi: N. Lê-minh-Đức Directeur de "A.P.A." 274A rue Pellerin Tân-dinh Saigon.

NÊN HƯ HẠI LẺ.....

Hễ nên hư hại lẽ, thì phải quấy khác nhau. Hễ phải quấy khác nhau thì xấu tốt dở hay phải phân biệt.

Việc đời như thế, thuốc uống khác khi. Chúng tôi muốn nói thuốc CỬU-LONG-HOÀN của nhà thuốc VÕ-ĐÌNH-DẪN là một thứ thuốc danh tiếng nhưì ở xứ này, không ai thế nào làm lộn được.

Muốn khỏi uống tiền phải dùng thuốc tốt. Muốn mau hết bệnh phải uống thuốc CỬU-LONG.

Lần thứ nhưì ở Saigon



Giày bỏ trắng mùa nắng để cao-su, đi thiệt chắc, bán tại:
Maison: KIM-LONG
10, Amiral Courbet -:- SAIGON.

Xin giới-thiệu cùng chư vị độc-giả tinh Sadee

Bản báo có phải M. Ng Thanh-Dân đi viếng chư vị độc-giả tinh Sadee Xin chư vị chiếu cố, bản-báo rất cảm tạ.
T. V. T. B.

TIN-MỪNG

Ông Trịnh-thành-Hung, đại tho-toán ở hãng Union Elec rique de l'Indochine, vốn là một vị chức việc thương-mại rất lèo luyến. Ngót mười năm trời làm việc ở hãng nói trên, ông rất được lòng tin cậy của chủ. Nhờ vậy, mới rồi ông được chánh-phủ ân-tử chức huyện hàm, thiệt là rất xứng đáng.
Nhơn dịp ấy chúng tôi xin chia vui cùng quan tân tri-huyện

Báo HEBDO

Được công-chúng hoan-nghinh
Báo HEBDO đã xuất bản số đầu đề tặng không đồng-bào ai muốn đọc HEBDO. Sau khi gửi tờ HEBDO cho nhiều vị độc-giả, thì có rất nhiều thư và dây thép của đồng-bào ở các nơi gửi về tỏ ý hoan-nghinh và ghi tên mua báo.
Giá báo đồng-niên là 4\$.
Sáu tháng. 2\$.
Mandat gửi cho M. Phan-van-Thiết
Ai muốn đọc thử số 1 của HEBDO xin gửi thư lại toà-soạn, n° 45 rue Garros mà hỏi. Mua báo xin trả liền trước luôn luôn

Giới thiệu sách hay

«UNE VOIX SUR LA VOIE»
Quyển ấy gồm có mấy chục bài thi đủ lối, lời văn tao nhã êm tai. Có ông giáo-sư thực sĩ Barquissau đề tựa. Sách in ở nhà in Aspar, cách in và cách sắp đặt rất khéo.
Bản báo xin giới thiệu quyển thơ của ông Phạm-van-Kỳ với độc-giả và có mấy lời khen tài nhã ngọc phun châu của ông.

VITAMIN+TỰ LẠI HÓA+KIM THẠCH Ở PHÂN

Thuốc NEOMORUBILINE rất nhiều vi-ta-min, là thứ thuốc bổ tuyệt vời, ai dùng cũng được trẻ nhỏ, thiếu niên, người nhũn hay người già.
Lấy các chất tốt làm đông lại ở gan ruột cá thu
Bệnh hư huyết, bệnh lao, đau ở các hạch về mạch máu trong người thiếu kim chất, gan cốt yếu.
Thuốc nước và thuốc ép MŨI THỎM THỎ

Tiêu rất dễ trong khi nóng đến đâu cũng vậy

Phòng chế thuốc NEO MORUBILINE, 84, Boulevard Garibaldi, PARIS
Ban ở Saigon: Bào chế SARREAU và các bào chế tốt.

PHẦN THOA SẼY

BẠCH-CÚC

Dùng thoa sẩy cho trẻ em rất mát, rất thơm, hết hăm hết lở. Giá thật nhẹ.

Dépôt pour l'Indochine
339, Avenue Maréchal Joffre -:- CHOLON.

Cần nhiều Đại-lý khắp nơi xin viết thư hoặc đến nơi thương lượng.

20 điều thuốc



CIGARETTES COFAT
là thuốc điều ngon nhất trong Đông-Pháp, vân rờng thuốc thượng hạng.
Có bán khắp nơi

Mỗi gói 20 điều : **0'05**

Tân-Văn Thời-Sự

**Một người lao-động
đi kiếm việc làm bị du-côn
đâm họng**

Anh Trương-văn-Minh 17 tuổi làm thợ đúc ở xóm Vạn-chải, Đất-Hộ.

Mới đây Minh được tin tại kho-đạo Biên-hóa cần dùng một người thợ đúc. Minh tom góp 30 ngàn gói 1 gói quây lên vai đi qua Thị-Nghè đón xe hơi đi Biên-hóa. Nhưng đi tới ngang sở-dây thép giờ đường Rousseau, có một tên lạ mặt nhảy ra đâm vào họng Minh một dao rất sâu, Minh té bất tỉnh, máu ra rất nhiều.

— Tới sáng 5 giờ, người ta đi đường thấy vậy mới tri-hò có bót đã chở Minh về nhà thương dưỡng bệnh. Gói đồ đã mất rồi.

**Một người đàn-bà đẻ một
dứa con, một con ếch
và một cục huyết.**

Ngày 25 Mars, lối 10 giờ sáng, vợ anh Xéo dân cây ở Giã-rai (Bac-liêu) đến nhà thương Gia-rai mà xin nằm đẻ. Người ấy đẻ ra một dứa con thân mình tươi tốt như thường. Tưởng là hết, nào đẻ một lát chị ta đẻ ra một cái thai thứ nhì, nhưng cái thai này không đủ hình, không có đầu và hai tay, còn 2 chơn thì giống như chơn con ếch, cái hông eo nhỏ lại như hông ếch, bụng và lưng giống như người ta.

Kể một lát nữa chị ta đẻ thêm 1 cục máu tròn nặng gần 1 ki-lô. Cái thai thứ nhì sanh ra rồi thì chết liền. Hiện thời người ta để 2 cái quái thai ấy vào bình bằng chai cho thiên hạ xem.

Giấy bạc một đồng mới

Có tin rằng chánh-phủ sẽ cho lưu-hành ở Đông-Dương một thứ giấy bạc một đồng, kiểu khác hơn giấy bạc phát hành năm 1933. Tô giấy ấy như vậy:

Một phía có con số (1) ở phía trên bên tay mặt thì in bằng màu đỏ chớ không phải xanh như những tờ giấy cũ.

Một phía ở giữa hai hàng chữ in quốc-ngữ và chữ Cao-miên, sẽ có một hàng chữ Lào nữa in màu xanh.

Những giấy này sẽ bắt đầu phát hành tại Lào.

Ai muốn xem nguyên văn hai bài DIỄN THUYẾT của ông JINARAJADASA

Hai bài diễn thuyết của ông Jinarajadasa tại S.A.M.I.P.L.C., nói về 1° Phật-giáo và lời truyền giáo.

2° Tuồng thiên học và tinh bác ái.

Có đăng nguyên văn chữ pháp và chữ quốc-âm trong Niết-Ban Tạp-Chí kỳ này 1er Avril qui vì đôn mua xem. Có bán nơi các gare xe điện và khắp các nơi bán báo.

Luôn dịp xin nhắc lại: Tô Niết-Ban Tạp-Chí, là cơ quan đạo đức ra đời được ba năm nay, vẫn được nhà mộ đạo hoan nghênh và mỗi tháng xuất bản một kỳ.

Giá tạp-chí một năm... 1\$40

— 6 tháng... 0.75

— mỗi số... 0.12

Mua tạp-chí do nơi Nguyễn-văn-Lượng, 48 Rue Vessoigne, boîte Postale N° 63 Saigon

Sữa « LE GOSSE » thiết tốt



ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG "FREXOR"
2, Rue Mac-Mahon

CABINET MÉDICALE
Docteur LÊ-VAN-HUÊ
Lauréat de la Faculté de Médecine de Paris
Sérologiste spécialiste Diplômé de Paris — Ancien élève des Instituts Pasteur de Paris et Bruxelles
Ex-Assistant à l'Institut central Alfred Fournier de la Ligue nationale Française contre le Pêril Vénérien de Paris
Expérience in London Hospitals.
Nouveau procédé de traitement de la Blennorrhagie :
Aucune douleur guérison radicale

CONSULTATION
Matin : de 8 h. à 12 heures
Soir : de 3 h. à 7 heures
et sur rendez-vous.

Chuyên trị các bệnh đau huyết, bệnh huệ-liều. Bệnh Đản-bà là: Tử-cung và Bạch-đái.

138, Rue Lagrandière - SAIGON

AI ĐAU BỆNH BẠCH-ĐÀI-HẠ

Xin coi bức thư của bà Nguyễn-thị-Ngọc và cô Trần-thị-Anh ở Namvian

Kính ông,
Xứ này phần nhiều là người Cao-miên nên người bệnh đau khó mà tìm cho được thầy đủ tài trị bệnh, có chăng đi nữa là những hạng dung-y nên chị em chúng tôi người có bệnh chỉ coi trên mặt báo mua thuốc mà uống, uống thét tiền hết tạt còn vì nhiều hiệu nói trên trời dưới đất, thời may có cô Phan Tùng diêm chỉ nhà thuốc ÔNG-TIÊN có thứ thuốc Điều-Kinh Bạch-Đái hay lắm. Chị em chúng tôi cũng tưởng là lời nói của cô Phan Tùng như trăm ngàn lời quảng-cáo khác nếu bỏ qua. Thùng thuốc bệnh càng ngày càng nhiều, sẵn dịp đi Saigon, chị em tôi ghé lại tiệm ngành ÔNG-TIÊN ở đường d'Espagne mua đúng thuốc, uống bệnh nặng bớt nhiều, lúc ấy nhằm lúc ông vừa mở chi nhánh tại Namvian nữa nên chị em chúng tôi định đến đó mua thuốc cho tiện, thời may ông thầy ở tiệm ấy hết sức ân cần niềm nở coi mạch giùm cho chị em chúng tôi, vừa uống thuốc than vừa uống thuốc Điều-Kinh Bạch-Đái không đầy nửa tháng thì dứt tuyệt bệnh Bạch-Đái-Hạ.

Chị em chúng tôi không ngần ngại đều chi, có mấy lời xin cảm ơn ông và ông thầy cai quản chi-cuộc nhà thuốc ông ở Namvian; luôn dịp xin giới thiệu cho tất cả chị em, nếu ai có đau như chúng tôi cứ quả quyết dùng thuốc Điều-Kinh Bạch-Đái hiệu ÔNG-TIÊN sẽ dứt tuyệt bệnh.

Madame et Mademoiselle
NGUYỄN-THỊ-NGỌC et TRẦN-THỊ-ANH,
Quai Piquet (Pnom-Penh).

Huê, le 2 Décembre 1935

A Monsieur Nguyễn-thượng-Hiền
251, Rue Lagrandière à SAIGON

Thưa ông, tôi vừa tiếp được các lời dự đoán của ông rất hay, rất tài tình, thường đúng với sự thật lắm. Vậy tôi có thư này xin hỏi ông: Nếu tôi muốn coi lên tiếp cho suốt đời thì tôi có thể đưa 4800 nữa được không? vì tôi có trả 1500 trước đã coi về hai năm rồi, nay xin coi kế tiếp luôn cho biết. Nếu tôi nhận được thư trả lời của ông bằng lòng thì tôi sẽ gửi mandat vô ngay cho ông. Kính chúc ông được bằng an.

NGUYỄN-HỮU-ĐẮC

Đây là bức thư khen tặng và bàn tay của M^r Nguyễn-hữu-Đắc

M. Nguyễn-hữu-Đắc, hiện nay đang cai quản nhà in Phúc-Long, 92-94, rue Gia-Long, Huê, gửi cho tôi coi nhằm ngày 25 Nov. 1935. Ông hết sức khen tặng những lời tiên đoán của M. Nguyễn-thượng-Hiền.

Vậy ai muốn biết đời mình làm nên về nghề gì? Làm quan cũng làm chánh trị được hay không? Giàu sang, hạnh phúc, ái-tình ra sao?

Khoa-học coi chỉ tay, tìm hiểu biết được các chứng bệnh trong mình, bệnh ấy thế nào, đau bao lâu mới mạnh, và lại còn lựa nghề cho trẻ em đi học. Như ở xa không thể đến được, bày in hai bàn tay như trên đây vào giấy, gửi đến với một số tiền bằng mandat, nội trong bảy ngày sẽ có qui kỳ (notes) gửi trả lời.

GIÁ TIỀN:
1 đồng coi trong 2 năm.
3 đồng coi trong 10 năm.
5 đồng coi suốt đời.

Professeur
NGUYỄN-THƯỢNG-HIÊN
coi tay coi tướng theo khoa-học
251, Rue Lagrandière - SAIGON

Nota. — Ai muốn học và lập nghiệp về nghề coi tay, dạy thành nghề định giá 80\$. Hỏi đều chi, để trả trả lời.

LỜI BẠN GÁI



Một người đàn bà xúi giục ông Nobel đặt ra phần thưởng Hòa-bình.

Mới rồi, trên báo này có nói hai vợ chồng ông Jolliot—con và rể của ông giáo sư và bà giáo sư Pierre Curie hai vị thì tỏ phát minh chất Radium— đã được phần thưởng Nobel về khoa Hóa-Học. Trong tờ báo (Euvre, bà Helène Gassel có nói rằng ông triệu phú Nobel mà đặt ra những giải thưởng làm cho tên ông trở nên trù danh muốn đời là sẽ đi cũng nhờ cái sáng kiến của một người đàn bà : bà Bertha de Suttner.

Bà vốn là một tay kiện tướng của cái phong trào hòa-bình ở Áo-quốc hồi 1889, bà có viết nhiều sách về chủ nghĩa Hòa-bình đại khái như : Ha khi giới giết người xuống, sự chiến tranh và phương pháp đánh đổ nó, v. v. Những tựa ấy đã chỉ cho ta thấy là sách ấy chuyên về ý tưởng Hòa-bình và bác ái giữa các dân tộc.

Ông Nobel lúc ấy đã cố gắng hiến cho nhân loại rất nhiều súng ống tối tăm. May sao nhờ ông kết bạn với bà Bertha de Suttner, bà này mới vì tình bằng hữu, khuyên ông đặt ra những giải thưởng quan trọng, trong đó có một giải để thưởng người nào lo làm cho các nước được hòa hảo với nhau làm cho hay bớt những sự mua sắm binh khí để đánh giết nhau...

Nhờ nghe theo lời bà Suttner mà ông Nobel mới lấy công cuộc lợi, làm cho bớt cái hại mà chính ông đã khuyến khích trước kia— vì chế ra nhiều máy giết người khéo léo, ông không để xai thiên hạ chêm giết nhau là gì?

Bà Bertha de Suttner mừng phần ngày 20 tháng sáu 1914, vừa cái lúc ở Âu-châu nổi cơn khói lửa. Cái trận kịch liệt ấy, than ôi ! nó chỉ cho chúng thấy rằng một đầu những sáng kiến đáng khen của bà Suttner, người cũng vẫn còn là chủ sớ của người không biết đến bao giờ mới hết !

Ở Pháp lâu nay phụ-nữ vận động đòi quyền bỏ thăm mà không được. Người Pháp nói rằng cho đến bà bỏ thăm chẳng ích gì, không ý kiến gì mới mẻ đâu. Đồn bà mà có bỏ thăm thì thành ra ra số thăm đôi (double vote) vì chị nào cũng bỏ theo chồng mình cả. Chồng bỏ cho ai thì vợ bỏ cho người ấy. Không thì ai bỏ phía này, vợ chồng không thuận cùng nhau.

Mấy chị kia viện lý rằng nếu cho rằng đồn bà bỏ thăm theo chồng thì cũng đành cho. Nhưng không lẽ chánh-phủ vì lẽ ấy (lẽ ấy cũng chưa chắc đã đúng) mà không cho mấy chị đàn bà bỏ thăm.

Đồn bà bỏ thăm là chủ gia-đình, cũng như đồn ông. Phần nhiều mấy chị góa đều góa vì giặc cái cảnh đau thương vì giặc, mấy chị đã trải qua. Nay làm chủ cái gia-đình, cái gia-đình ấy vì giặc mà phải hi sinh người chủ cho nước nhà. Như vậy có đáng cho chánh-phủ chú ý đến chăng? Thế mà vì người chủ gia-đình kia lữ lữ lữ vì nước nên cái gia-đình ấy hết quyền tham dự chánh trị trong nước, vì còn ai là đồn ông đầu mà bỏ thăm. Tuy vậy, nếu trong nước có chuyện gì (như có giặc) thì các con của gia-đình ấy phải ra (Coi tiếp qua cột 5)



Cô Charlotte Dandey Walloran mới đắc cử công-chúa tước ở hạ California (Huê-kỳ) Hình trên đây là vị công chúa ấy nằm trên tuyết sau khi nhận lãnh cái mũ của ban giám khảo thưởng cho

Bà Evangeline Booth, Cứu thế nữ nguyên nhung



Cô Mistinguett đào hát trứ danh Pháp. Cô đã lớn tuổi mà nhan sắc coi còn tươi tắn quá.



VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạn vốn 250.000 đồng bạc

SÁNG LẬP NĂM 1927

Hội quán : 54-56, đường Pellerin -:- SAIGON

Dây thép :

CRÉDITANA-SAIGON

Dây thép nói :

SAIGON - 21.326

— Công-ty nhận lên TIẾT-KIỆM của bà tánh.

— Công-ty cho vay thế chơn vé Quốc-trái Đông-Pháp, vé Crédit National và những phiếu nào mà Chánh-phủ Đại-Pháp hay Đông-Pháp phát hành hay là chịu bảo chứng.

Bổn-hội có mua bên Pháp hợp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kền, để cho Bà tánh mượn dùng. (Về công chuyện khác, xin hỏi tham bổn Hội)

Tôn-chỉ của bổn hội LÀM VẼ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

BẢN TRỊ-SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN

Chánh hội trưởng: HUỖNH-ĐÌNH-KHIÊM (nay ng 1 và tư lợc)

Phó hội trưởng: TRẦN-TRINH-TRẠCH (được ân cử chiến theo điều 24 trong điều lệ)

Dr BIAILLE de LANGBAUDIÈRE.

M. Denis LÉ-PHÁT-AN.

M. LƯU-VĂN-LANG.

Dr TRẦN-NHU-LÂN.

Dr NGUYỄN-VĂN-THỊNH.

Dr TRẦN-VĂN-ĐÓN.

M^o TRỊNH-ĐÌNH-THẢO.

M. NGUYỄN-THANH-LIỆM.

BẢN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN-LÝ

Chánh hội-trưởng M. TRƯƠNG-TẤN-VỊ.

Quản lý hành sự: M. NGUYỄN-TẤN-VĂN

M. BUI-QUANG-CHÍ.

M. ĐẶNG-VĂN-DẪN.

M. J. B. NGUYỄN-TRUNG-VINH.

M. Alexis THÁI-VĂN-LÂN.

Tổng lý: M. P. LÊ-VĂN-GỒNG.



Tháng rồi, vị Cứu-thế Nữ- nguyên-Nhung là bà Evangeline Booth từ Huê Kỳ sang Pháp, được người ta hoang nghinh lắm. Đạo binh cứu-thế (Armée du Salut) là gì? Trên báo này đã có nói, chắc độc-giả còn nhớ; ấy là công cuộc tổ-chức lớn lao mục-đích để cứu-thế. Bất cứ những sự khổ nào gì về vật chất trên đời thì đạo binh ấy lo mà làm cho giảm bớt. Mùa đông, nhơn dân rét lạnh, mấy lúc có hỏa hoạn thiêu tai, đạo binh Cứu-Thế liền phát người đến nơi mà trợ giúp cho kẻ bị nguy khốn, nào là cho cơm ăn, áo mặc, nào là an ủi bằng những lời từ thiện lạc quan. Ông Booth, cha của bà Nguyễn-Nhung đây là người sáng tạo đạo binh ấy. Trải qua ngót bốn chục năm khổ cực muốn ngàn bị nhơn dân chê bai biếm nhẽ cái lối y phục xấu xa của quan quân, ông Booth cứ một mực đi lối, chẳng chút chi ngượng lòng. Nhờ vậy mà ngày nay đạo binh ấy trở nên một cái lực lượng to trên thế giới. Trong đạo-binh— cũng như trong một đạo binh thật— có chia ra làm sĩ, tể, quan một, quan hai... cho đến chức tối cao là Nguyễn-Nhung. Ông Booth chết, năm 1934, các gien nhơn trong đạo binh bỏ thăm cử vị Nguyễn-Nhung khác. Lúc người ta định rằng ông Albin Feyron là một chức việc lớn (commissaire général) sẽ được đắc cử, không ngờ là bà Evangeline Booth. Bà E. Booth đắc cử là do trong đạo binh nghĩ công nghiệp của cha bà, và cái công trình đầy đặn của bà đối với việc của đạo binh. Năm nay bà được bảy mươi ngoài tuổi mà vẫn khỏe mạnh. Trên gương mặt bà lộ ra một cái đức bác ái vô hạn, không hề bao giờ thấy một việc gì đáng thương tâm mà bà bỏ qua. Học thức cao thâm— bà đã bằng tân-sĩ văn-chương— và một nhà âm-nhạc có tài, bà luôn luôn dùng tài mình để làm những việc có ích cho xã-hội và nhơn loại. Có thể nói rằng: bà sống là chỉ vì kẻ đồng loại.

LÊ-HÀ

trận, rất rõ bề gì thì mấy chị góa kia lại còn không người hóm hóm lúc tuổi già, làm bổn phần như một công dân đôn ông mà không được hưởng quyền gì là mấy chị góa ấy.

Một đầu các nhà cầm quyền ở Pháp cho lẽ đó là phải nhưng đồn bà cũng chưa được bỏ thăm. Năm rồi có một chị đồn bà tức lý chủ lúc hạ-nghe-viện đương bàn cái đến đó nghe nhưng không làm như mọi người, lại cột mình vào ghế Phấn đốt mà. Các báo lại còn trách chị ấy làm đều khó coi.

Tháng rồi bên nước Êt-banh (Espagne) thiên hạ (đồn ông và đồn bà) lo việc tuyển cử, chỗ diễn đàn nào mấy chị cũng bằng số mấy anh cử tri đến nghe. Mấy chị cử tri vẫn đáp hẳn hỏi.

Có một người vào một nhà thế phiệt trong đó có một ông cha, một bà mẹ và hai đứa con gái đúng tuổi bỏ thăm. Người ấy hỏi bỏ cho ai thì ông cha nói sẽ bỏ cho phải hủu bà mẹ lại bỏ cho phải là, chị lớn và đảng xã-hội còn chị nhỏ lại ra cộng-sản.

Thế mà trong nhà cũng vẫn bình yên như thường. Như vậy thì nói cho đồn bà bỏ thăm sẽ thành số thăm đôi và rầy rà trong gia-đình có trúng đâu.

SONG-NGUYỆT

THUỐC
TRỊ CÁC CHỨNG
BỆNH CỦA TRẺ EM

THUỐC RIÊNG
TRỊ CÁC CHỨNG
BỆNH CỦA TRẺ EM

AP
ATELIER DE
PUBLICITE
ARTISTIQUE



THIÊN
HOÁ
DUỠNG
208 RUE DES MARINS
CHOLON

ĐỀU CẦN THIẾT

Nếu quý vị nào vướn phải bệnh phong-tinh nên nhớ đến thuốc **Cứu cấp hoa liêu hoàn** mỗi hộp 0\$40 chính là một người bạn rất thật tâm và sốt sắng giúp cho quý vị dặng mau dứt bệnh và ít tổn tiền.

Khi đã dẹp yên mũi giặc ghê gớm ấy lại cần phải thân thiết với người sẽ là bạn quý hóa của quý vị nữa, ấy là thuốc **Tam nhân thất khí hoàn** mỗi hộp lớn 1\$20 nhỏ 0\$60 để bổ dưỡng cho sau này khỏi bệnh đau thặng, trẻ khi di-tinh hay là lờ con mắt.

NHÀ THUỐC NGUYỄN-VĂN-CUNG CAO-LÃNH

Chi nhánh NGUYỄN-VĂN-CUNG Cao-lãnh N. 7 Route Provinciale 15 à Giadinh Maison CŨU-CHAU (chi nhánh Nguyễn-văn-Cung) au Marché de Camau.

Có Đại-lý khắp cả Đông-Pháp.

Chúng tôi xin thành tâm giới thiệu cùng độc-giả « Tân-Văn » ông vua thuốc ở Viễn-Đông :

CŨU = LONG = HOÀN

của nhà thuốc **VÔ-ĐÌNH-DÂN**, 323, rue des Marins, Cholon, mà đồng bào ta cả ba kỳ đều công nhận là hay nhất và

HUÊ-LIỀU GIẢI-DỘC-HOÀN HIỆU V.D.D.

Trừ tuyệt : Lậu — Dương-mai — Sang-dộc, hay hơn hết.

Thuật lại một ít lần ông Nguyễn-an-Cư cứu tử hườn sanh

THIỆT LÀ BIÊN-THƯỚC TÁI-SANH

Làm thuốc như ông NGUYỄN-AN-CƯ đây thì còn ai dám khinh
nghề thuốc của Annam ta nữa ?

Một lời khen, một tiếng chê, không phải là dễ gì ; chúng tôi lâu nay vẫn lấy điều ấy làm thận-trọng lắm. Bởi vậy cho nên khi nào muốn chê khen điều gì việc hay của ai, chúng tôi phải xét tra cho rõ ràng hay là tai nghe mắt thấy rồi mới viết, chớ chẳng dám như ai chê liêu khen bừa, hoặc vì thù hềm, hoặc vì bạc tiền, mà coi dư-luận như không có.

Hôm nay chúng tôi khen ông Nguyễn-an-Cư là một ông thầy thuốc Annam ở tại Hóc-môn và tặng ông là : Biên-thước tái sanh.

Ông Nguyễn-an-Cư? Tưởng là ai chứ ông thì ở Nam-kỳ đây còn mấy người không biết mà phải khen.

Nhưng không khen không được. Phận sự nhà làm báo, thấy điều hay nghệ giỏi của đồng bào được xuất chúng như vậy, có lẽ nào lại làm thinh.

Hôm ngày 18 Septembre vừa rồi, lúc 9 giờ sớm mai, tôi đang ngồi ở bàn giấy tại báo quán thì một người bạn đến cho hay rằng « Bà Trần-hữu-Độ bệnh nặng sắp chết ».

Tôi sững sờ về cái tin báo thình lình này vội vàng chạy lại nhà thương của ông Docteur Tung ở đường Mac-Mahon, là chỗ bà Độ nằm dưỡng bệnh.

Bệnh như năm rên la đau đớn, cái bụng thì sưng lên thiệt lớn. Hỏi ra mới biết bệnh như vì đẻ tại nhà họ sanh ở đầu Cầu-kho của mẹ Năm mu sáu nao đó ; họ bơ-tuờ đại dột, để đến đổi sót nhau, tới nay là 7 ngày cho nên bệnh mới nguy như vậy.

Ông Trần-hữu-Độ thuật rõ cho tôi nghe rằng : ông đang ở Vũng-Liêm, hay tin bà bệnh nặng, khi ông lên tới thì đã 4 ngày rồi, thấy bệnh nguy cấp quá tức tốc chở vào nhà thương Chợ rẫy.

Bệnh nặng lắm nên quan thầy ở nhà thương ấy cũng không thể làm gì được, chỉ còn có phương mổ, nhưng ông nói mổ thì cũng chết, vì bệnh như sức đã yếu lắm rồi. Ở đó 2 hôm, bệnh càng ngày càng thêm nặng, anh em bạn đình rồi mới đem ra dưỡng đường Annam của ông Docteur Tung dựng gấu gửi cho tiện. Ở đây 2 ngày, tuy đã được người hết lòng săn-sóc mà bệnh cũng cứ thêm hoái, mười phần thấy chết cả mười. Ông Trần-hữu-Độ bèn chạy đi mượn một căn phố ở Cầu-kho rồi đem bệnh như về ở đó dựng chõu giờ. Bà con ai nấy đã lo về sự chôn cất chớ thiệt là không còn biết làm sao. Từ lúc đem bệnh như về phố thì thuốc men, thầy mụ đủ thứ đủ phương nghĩa là cầu may, chớ không còn kể sống. Như vậy cho tới trọn 2 ngày nữa, con là 9 ngày rồi mà tiền mất tật thêm, bụng càng ngày càng lớn các bộ phận dưới bị-tắc hết, hơi nó dồn lên tới ngực, chỉ còn hơi hóp thở ra, mà thở cũng không được.

Tình cảnh đau đớn xõa-xang quá, khi đến thăm tôi trông thấy thiệt là động lòng, mới định phải làm thế nào cho bệnh như bớt đau đớn khó chịu và người nhà bớt thương tâm, nên tôi bèn đi rước ông Lương-y bôn-quốc. Tôi tỏ thiệt với ông Lương-y ấy là bệnh sắp chết, chỉ xin ông chỉch cho vài mẩu như thuốc morphine, dựng cho bệnh như bớt đau đớn rên la mà thôi.

Khi ông thầy thuốc đi cùng tôi tới chích cho bệnh như thì ông cũng định rằng :



Ông NGUYỄN-AN-CƯ đứng trước nhà ông

có lẽ bệnh như còn được một bữa nữa thì sẽ tắt nghỉ.

Chỉ h rồi ông Lương-y ra về, vì tình anh em, ông chỉ cho tôi một dĩa di chột, là còn có ông Nguyễn-an-Cư; nếu ông Nguyễn cứu thì chắc còn có hy-vọng lắm.

Liên đó tôi thẳng xe lên Hóc-môn, lên tới nơi thì đã khuya, lại nhằm lúc ông Nguyễn có việc nên tôi chỉ kể chứng bệnh cho ông nghe rồi ông cho toa mà thôi, chớ không xuống thăm bệnh như dặng.

Bệnh đang hấp hối chớ giờ hình như ngộp hơi, thở ra không được, mà khi thuốc sắc rồi, uống vô được 15 phút, thì đã có mùi thuyên giảm ; ợ được cả giấy, thở được thông, con người coi khoẻ lại. Uống hết thang thuốc đó, tới sáng thì đại tiện được ; lúc này cái chết đã biến mất.

Trở lên cho ông hay, ông cho toa khác, về lấy thuốc uống được hai thang thì càng thấy thuyên giảm nhiều, bụng lần lần xẹp nhỏ, đi sòng đờ độc luôn. Cứ theo lời của ông dặn mà săn-sóc thuốc men bệnh như nặng như núi Thái-sơn t nước uống mới trong 3 ngày mà người bệnh đã tự ngồi dậy được. Uống thêm ít thang, khi được 7 ngày, thì không còn là người bệnh nữa, đi ra vô được như thường. Tôi nghĩ nếu mà quả thiệt có thuốc tiên thì cũng hay chừng đó, chớ không thể hơn được. Một đấng khen hơn nữa là từ khi đầu thang cho tới khi bệnh như mạnh, ông Cư chưa bước ra khỏi nhà, chưa biết mặt người bệnh ra thế nào.

Mấy nhà danh y như bên nam học thì ông Ngô-trung-Tín, ông Đặng-thúc-Liên, bên tây học thì ông Docteur Ngu-ễn-văn-Nhà, và mấy ông thầy thuốc nữa là những người đã mục kích bệnh nguy cấp này, khi hay tin bệnh như được mạnh thì ai nấy đều lấy làm lạ và hết sức khen phục ông Cư là ông thánh thuốc.

Sẵn gặp một dịp có bằng cứ hiển nhiên như vậy. Chúng tôi xin các nhà y-học ta, nên lưu ý mà nghiên cứu những phương thuốc màu nhiệm của nước nhà...

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN,

(Trích Phu-Nữ Tân-Van số 76 xuất bản ngày 30 Octobre 1930).

TRỊ BỆNH BẰNG ĐIỆN-TÍN

Mới đọc qua cái tựa ai cũng tưởng là một phương pháp trị bệnh bằng điện mới phát minh, nhưng không phải, mà là một cách trị bằng giấy thép của ông Nguyễn-an-Cư.

Nguyễn có một người bị bệnh ngặt là Madame Kim-Anh ở tàu Thái-nguyên (Bắc-kỳ) đau bệnh rất ngặt, gia quyến đều kể chết, có người nghe danh ông Nguyễn-an-Cư nên bày báo danh giấy thép cầu cứu với ông. Một cái giấy thép ngoài 80 chữ kể rõ bệnh tình và một số tiền để trả lời.

Tiếp giấy thép liền trong ngày đó ông Nguyễn-an-Cư đánh điện toa thuốc ra và cái cách trị bệnh, cái toa thuốc gửi ra cũng dài ngoài một trăm tiếng. Qua ngày thứ ba thì đã có giấy thép cho ông Cư bay : Bệnh mười phần giảm đây hỏi có nên uống thêm cái toa ấy chớ không? Ông trả lời không được và gửi ra một cái toa khác, Madame Kim-Anh uống thêm mấy thang thì lành bệnh. (Tiền thuốc chỉ tốn năm, ba đồng mà tiền giấy thép tốn hơn 20\$).

Thầy thuốc với người bệnh ở xa cách nhau hơn hai ngàn kilômètres mà trị bệnh dễ như trở tay, thiệt là trong lịch sử về thuốc ở nước ta xưa nay mới có thấy một lần như thế.

Xin trích một đoạn thơ của Madame Kim-Anh cảm ơn :
... Tôi nhờ thuốc ngài mà bệnh ho đã khỏi ba năm nay và đã nằm săn khoẻ khoẻ, cháu đã nên ba, mạnh khoẻ ăn chơi luôn.

Chúng tôi xin kính lời cảm tạ ngài...

Madame KIM-ANH,
Lang-cam (Thái-Nguyên).



CÁC PHƯƠNG THUỐC THẦN

Của ông NGUYỄN-AN-CƯ.

Ông Nguyễn-an-Cư ở Hóc-môn thì không còn ai không biết là một ông thầy thuốc thánh, nghề thuốc của ông hay cho đến đời người ta gọi ông là « Biên Thước Tái Sanh ».

Thuốc thiệt hay mà bấy lâu ông không thể chế được nhiều thuốc để bán ra xa là vì lánh ông tất kỹ lưỡng và của thốn, thuốc nào cũng tự tay ông bào chế và chăm nom, chớ không chịu giao phó cho ai ; nay môn đệ của ông đã có nhiều người học thành tài, ông tin cậy đứng, nên đã hiệp sức cùng ông mà bào chế nhiều phương thuốc thần để cứu độ cho những người có bệnh ở xa.

Ông Nguyễn-an-Cư là một ông thầy thuốc trọng nghề nghiệp hơn danh lợi, những thuốc của ông chế ra thì toàn là thuốc tốt và định giá thật rẻ cho người ít tiền có thể dùng được.

Vì định giá rẻ, nên nội cõi Đông-Dương chỉ có một chỗ trữ bán mà thôi, không có một đại-lý nào khác.

Chớ đừng bảo ai có bệnh muốn dùng thuốc của ông thì cứ mua ngay tại nhà số 51 đường Aviateur Garros (sau chợ Saigon). Còn ở xa mua thì để thơ cho người thay một bản thuốc cho ông là :

M. CAO-VĂN-TRỰC

52, Rue Aviateur Garros, Saigon

Thuốc sẽ gửi cách « lãnh hóa giao ngân », nội trong 3 ngày thì có thuốc dùng, tiền gửi người mua chịu.

TỬ-QUÍ-HOÀN (36)

Thuốc số 36 trị các chứng ho ; ho ban, ho gió, ho đàm, đau ran và tức ngực ; ho nhiều thế nào, bệnh lâu cách nào gặp tới thuốc này cũng phải hết.

10 hoàn (uống 5 ngày) giá 0\$50

ĐIỀU KINH CHƯỞNG TỬ (số 26)

Thuốc số 26 chuyên trị đàn bà kinh nguyệt không đều, mình gầy vòc ốm, hay đau yếu, ăn ngủ không được và thường có huyết trắng nhiều. Thuốc này đàn bà có thai uống càng tốt. Đàn bà lần hoặc chàm có con uống thuốc này trong một tháng thì khí sắc tươi nhuận, thân thể khoẻ mạnh, sẽ có con ngay.

10 hoàn (uống 10 ngày) giá 1\$00

THUỐC RƯỢU (số 39)

Thuốc rượu số 39 trị năm chứng phong tê, bại xuội cả mấy tháng đi không được, uống thuốc này đi được liền. Thuốc này dai bổ huyết, đổi máu xấu ra tốt, uống thấy khoẻ mạnh, ăn ngon ngủ được, hiệu nghiệm như thần. Nam, phụ lão ấu đều dùng được. Một hoàn lớn giá... 1\$00 (Ngậm 1 litre rượu uống đặng 20 ngày).

KHÂM LY HOÀN (thuốc bổ số 34)

Thuốc bổ số 34 để bồi bổ khí huyết cho mấy người sức yếu huyết suy, làm việc thấy mệt hay đau, như là cho mấy người tuổi cao dùng thường thuốc này luôn luôn khoẻ mạnh.

Còn mấy người còn trẻ mà ốm gầy hoái, thuốc này uống thuốc gì cũng không mập, không mạnh ; hề gặp thuốc này uống trong một tháng rồi cân thử thì sẽ thấy mình lên được mấy kilos thịt.

10 hoàn (uống 5 ngày) giá 0\$50

(Xem tiếp theo trang 14).

MỘT DỊP MAY MẮN ÍT CÓ

Nhơn dịp Chánh-phủ bỏ thuế rượu trắng và hạ giá thuế nhập cảng nhiều thứ thuốc Bắc. NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG chúng tôi cũng vì sự ích lợi cho các thân chủ thích uống ba thứ thuốc rượu :

- 1° Vệ sanh dược tửu.
- 2° Khử phong bá bổ dược tửu.
- 3° Phong thấp trật đả dược tửu.

Nên chúng tôi hạ giá rất nhẹ như dưới đây :

Một ve VỆ-SANH DƯỢC-TỬU, thứ ve lớn khi trước bán... 1\$ 20
bây giờ bán còn..... 1 00
Ve nhỏ..... 0 25
bây giờ bán sụt còn..... 0 20

KHỬ PHONG BÁ BỔ DƯỢC TỬU, ve lớn khi trước bán..... 0 80
bây giờ bán còn..... 0 60
Ve nhỏ..... 0 40
bây giờ bán..... 0 30

PHONG THẤP TRẬT ĐẢ DƯỢC TỬU, ve lớn khi trước bán..... 0 80
bây giờ bán còn..... 0 60
Ve nhỏ..... 0 40
bây giờ còn..... 0 30

Ba thứ thuốc rượu này, hẳn đương bào chế theo phép y học rất kỹ càng. Hệ uống vào thì thấy công hiệu mau mắn lạ lùng. Ai có uống rồi cũng đều công nhận là hay hơn các thứ rượu thuốc của hiệu khác cả bội. Thiết tưởng của quý mà giá lại rẻ, thì quý ông quý bà cũng nên mua để sẵn trong nhà mà dùng, hoặc đem ra đãi khách càng tốt vậy.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, Rue de Canton -- CHOLON.

DOCTEUR LÊ-VAN-QUYÊN

Diplôme de Médecine Coloniale. Diplôme en dermatologie et vénéréologie de l'hôpital St Louis (Paris). Ancien externe de Stomatologie.

VÀ MADAME MARIE QUYÊN

Cấp-bằng điều-đường Pháp-quốc và Cấp-bằng chuyên môn tại khoa-viện Bordeaux về cách nuôi dưỡng con nít mới đẻ.

33 RUE COLONEL GRIMAUD (sau gare xe điện Catinat Saigon - Cholon)

TRỊ ĐÚ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

Mọi mở thêm phòng riêng để cho bệnh con nít, và dân bà sau khi sanh xong, đau từ bụng, đau bụng dái v.v... do tay **Mme Marie QUYÊN** săn sóc. Trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong tinh và các thứ bệnh trong miệng và răng.

Giờ khám bệnh : (Sớm mai 8 giờ đến 11 giờ.
Chiều 4 giờ đến 7 giờ.



CHỈ CÓ THUỐC NÀY
là chắc
CHƯA KHỎI HẠN
BỆNH ĐAU MÌNH MÂY
và nhức khớp xương

thuốc viên hiệu **SALITOPHÈNE**
Phòng chế thuốc MISO, 9, Rue de Chateaudun, PARIS
Sách và thuốc đóng thử:
L. SARREAU, Pharmacie Normale, 119, rue Catinat, SAIGON
và các bào chế tốt

Ở quận Cán-đước cờ bạc lộng lắm rồi

Ai muốn biết lời tôi viết tày đúng sự thật hay là sai, thì hãy chịu khó tìm mấy anh sếp-phơ và lơ xe đồ chạy từ Cholon xuống Cán-Đước và mấy tay cờ-bạc chuyên-môn, mà dõ dò hỏi: Ở Cán-Đước sao mấy năm nay không có cờ-bạc gì ráo vậy? thì sẽ nghe mấy người trên đây trả lời. Họ sẽ la ó om sòm rằng hai năm nay không có chỗ nào có cờ-bạc lộng cho bằng Cán-Đước. Cái-me và phé, ngầu-hằm, bài-cào cu-di, ở các nơi, cho tới Nam-Vang cũng tập nập xuống Cán-Đước mở sòng. Từ hai năm nay, dân ở Cán-Đước bị cái ách cờ-bạc mà tán gia bại sản, trái lại, cái túi của một vài người « tai mắt » lại đầy hoai, là nhờ tiền xâu và tiền « xây-dùng ». Mà có điều này rất lạ, là không biết ai khéo-xui khiến mà hề bọn cái đến Cán-Đước thì nhăm khi ông Quận và thầy Cai đi chơi ở Saigon.

Ban đầu con-bạc còn e-lé (mại hơi đa l) nên gây sòng ở xa chợ một chút. Lúc sau này không biết ông trời ông đất nào ủng hộ họ, mà họ dám đương-hoàng lập sòng bạc tại chợ.

Hôm thứ tư tuần này, nhằm 8 April, hồi 10 giờ sáng, giờ ấy đáng lý ông Quận phải có mặt tại nhà, thầy Cai và linh tráng phải đương lúc hành-sự, thế mà có một vị sơn-dâm và ba người lính ở bót Châu-thành Chợ-lớn, xuống tại chợ Cán-đước, đi thẳng lại trại của linh quân ở, rồi đi tuốt vô căn nhà số 2 mà bắt một sòng b i cào lớn. Có nhiều người chạy thoát được. Sơn-dâm còn nắm được ba người trong số ấy có hai tên lính-quân một người tên là Đanh. Sơn-dâm đem nội bọn vô nhà Quận làm biến-bản rồi đem tuốt về bót Chợ-lớn.

Đó, ai nghĩ coi? Nếu các quan địa-phương tỏ ý nghiêm trị bọn cờ-bạc cũng như quan Đốc-phủ-sứ Lê-quang-Giáp vậy, thì ai dám đề-người mà lập nhà xét cũ năm này qua năm kia tại chợ Cán-đước? Vì lại, dám cờ bạc bị bắt đây khi bán dính Quận viên sơn-dâm Chợ-lớn đi ngay vô đ bạc mà bắt quá tang, đó là một điều bất người ta phải suy nghĩ, ai cũng lấy làm lạ sao bọn cờ bạc kia dám làm quá lộng như vậy? Chúng cậy oai ai chăng?

Đã có quan chủ-quận, đã có thầy cai tổng, thế mà cờ bạc dám gây sòng giữa chợ như thế ấy, trước mắt hai viên chức ấy làm cho họ tá hỏa không thấy mà bắt để cho đến đối viên sơn-dâm và linh mặt-thám ở Cholon dóm con thiên-lý thấy rõ mà đến bắt, thật, đó cũng là một việc lạ lắm chứ chẳng vừa. Thầy Cai, bình thời sốt sầu về sự bất bở lắm sao bây giờ ở đây không bắt để cho đến đối phải nhọc lòng viên sơn-dâm Cholon? Viên Sơn-dâm này lẽ quá, không phải địa-phận của mình mà đến bắt bở, làm cho thẹn mặt các quan địa-phương, e khi không khỏi bị quan trên quở trách mà chớ!

Riêng phần nhơn dân trong quận rất cảm ơn Ngài, không thì không biết bao giờ dẹp được bọn cờ bạc ấy? **VỆ-ANH.**

Ở Sóc-trăng sẽ có chợ đêm Hội chầu-tể tương-lân và Quý học trò nghèo ở Sóc-trăng, có tổ chức một cuộc chợ-đêm vào ba bữa 11, 12 và 13 Avril 1936, tại vườn tóa-bổ.

Ai muốn hỏi điều chi xin do nơi M. Châu-quang-Phước, tại số Tạo-tác (Travaux publics) Sóc-trăng. Trong chương-trình thấy có định nhiều cuộc vui và lạ.

Các phương thuốc thần của ông Nguyễn-an-Cư

(Tiếp theo trang 13)

BÍNH-TÂN-HOÀN (số 15)

Thuốc số 15 chuyên trị con nít từ một tới mười tuổi, trong mình nóng nhiệt, lâu lớn, ban đêm ngủ đồ mồ hôi đầu, gầy ốm ít chơi ít ăn. 10 hoàn. 0\$50

BẢO-ANH-ĐÌNH (số 10)

Thuốc số 10 chuyên trị các chứng cho con nít từ 1 tới 15 tuổi, trong mình có ban trái ăn uống không tiêu tích trữ nhiều ngày thành lớn bụng, thuốc này tẩy các thứ độc địa nóng nhiệt và đổi máu tốt, được đỏ da thắm thịt, mạnh vui vẻ. Một gói 20 thẻ: 0\$50

MỒ KỶ HOÀN (31)

Thuốc số 31 chuyên trị các chứng bệnh hậu vi thủy thổ bất phục, đau bao tử, ăn uống không tiêu, nước da vàng mét, (kỵ thai) 10 hoàn giá 0\$50.

THẦN-HƯƠNG TÀN (số 9)

Thần-hương tàn là một phương thuốc trị bá bệnh hay cấp kỳ, trúng thực bị cảm, nóng lạnh đau bụng, nhức đầu sinh bụng no hơi... uống thuốc vào trong 10 phút thấy hết bệnh liền. 10 gói giá..... 0\$50

THUỐC TRỪ LAO (số 35)

Nam phụ lão ấu bị bệnh lao, nhưt là khi bình đã phá ho nhiều và có thầy thuốc coi chắc là bệnh lao thì phương thuốc này là thần dược. Bệnh lâu mau thể nào, ho lao, ho tồn ho thổ huyết hề uống thuốc này thì thấy hiệu nghiệm như thuốc tiên. Bệnh lâu phải uống thuốc vài ba tháng mới dứt tuyệt. 10 hoàn uống 10 ngày, giá..... 1\$00

Các thứ thuốc kể trên đây thứ nào cũng đã lử-thí, lử-nghiệm trong ba mươi năm nay, cứu bệnh kể số muôn, thuốc vào thì bệnh hết. Còn chừ vị nào có bệnh mà không nhăm các thứ thuốc kể trên đây hãy viết thư kể rõ chứng bệnh, ông sẽ cho toa, chỉ thuốc khỏi tổn tiền bạc chi hết.

Ho sút huyết, Ho lao, Ho lâu ngày

Bệnh ho phát sanh ra tại nơi cái phổi hư yếu, hay là nóng. Cái phổi đối với con người hết sức trọng, nó hô hấp không khí trong sạch mát mẻ để ra những hơi thở nóng nẩy độc địa trong mình, bởi vậy con người cần phải dưỡng cái phổi luôn. Khi cái phổi có một chút đau hoặc thiếu máu hoặc nóng nhiều tức khắc sanh ra bệnh ho.

Bệnh ho có nhiều thứ :

Khi cảm, nóng nhiều truyền qua lá phổi sanh ra bệnh ho kêu là ho nóng. Khi đi đêm trướng nhảm gió độc sanh ra bệnh ho gió. Ăn đồ lạnh và sống sit nhiều sanh ra bệnh ho kêu là ho đàm. Mấy chứng bệnh ho này dễ trị nhiều khi không cần uống thuốc mà nó cũng hết.

Còn con người nhiều khi rầu buồn quá lẽ hoặc lo lắng nhiều hoặc nức nức chuyện chi, hoặc chơi bời quá độ mà cái khí sức của mình không đủ lần lần nó làm cho cái phổi yếu thì máu ở trong cái phổi động lại, nó không chạy qua mấy gân máu khác được, khí đọng lại nhiều thì nó hộc ra, nhiều khi nó hộc ra cả viem máu, mà máu ra nhiều con người yếu, chứng ấy trong lá phổi khô thì nó ho khốc khác. Đã vậy khi phổi yếu nó lại sanh ra một thứ vi trùng hết sức nguy hiểm, loại vi-trùng này càng ngày nó sanh đẻ càng nhiều nó ăn bám vào lá phổi kêu nó là vi trùng bệnh lao. Loại vi-trùng nếu nó chiếm hết một phần ba lá phổi thì không thể cứu.

Bản đường chế ra thứ thuốc này chuyên trị bệnh ho sút huyết, ho lao, ho lâu ngày dùng toàn thuốc Tàu kinh nghiệm đã mấy năm trường như thế, đặt tên nó **HỒ-NẠI-LỘ**. Cứu đã không biết bao nhiêu người mà kể trong các vị thuốc chế ra có sữa của con cạp để làm cho bổ phổi và lòng con chim Hồng-Hoa ở phía Bắc Tây-tạng đựng giết vi-trùng bệnh lao trong phổi. Thật là món thuốc chưa từng có; lời nói theo quảng cáo chưa chắc đúng, ai đã phải mắc bệnh nói trên dùng thử một chai thì mới biết sự linh nghiệm của món thuốc **HỒ-NẠI-LỘ** ra thế nào. Muốn ngừa bệnh lao không chi hay bằng. Mỗi khi yếu ho dùng thuốc **HỒ-NẠI-LỘ** thì tuyệt nhiên khỏi ngay.

Giá bán
mỗi ve.. **0\$70**

THOẠI-DƯ-ĐƯỜNG
133, Rue de Paris -- CHOLON.

Saigon bán tại NHƠN-HOÀNG, số 15, Amiral Courbet.

Cù-là **SƯ-TỬ** là vua dầu trị bá chứng.

Ngày 25 Avril 1882, ngày nghiêm trọng! ngày đáng tiếc! Sáu giờ rưỡi sáng rồi! Cửa thành Hà-nội vẫn oai nghiêm, cẩn-thận đóng!

Vội vã đi đến cửa Đông, kia một người thông-ngôn của trung-tá H. Riviere mang bức chiến thư đã cần thận dịch ra chữ Hán từ đêm hôm trước.

— Ấy chào chú, người thông ngôn cất giọng lễ phép trước anh lính gác, bữa nay chừng chú dậy trưa, nên chưa mở cửa thành cho khách qua lại?

— Ngũ đầu mà dậy trưa! chú lính uể-oải trả lời, suốt đêm qua tôi chẳng được ngủ chút nào!

— Tại ai ngăn trở chú ngủ? — ? ? ?

— Đây, bức thư của quan năm Pháp! Xin chú cầm lấy đem vào trình quan tổng-dốc... Tôi ở đây đợi tin trả lời...

Tám giờ 15 phút! Cái giờ đầy sắt và máu!

Cuộc chiến-dấu bắt đầu: cửa Bắc bị đánh phá dữ dội mấy chiếc pháo thuyền Fan-fare, Massue và Hache đồng-thời bắn trái-phá: « Súng kêu như sấm, ngoài phố nhà cửa bị cháy ».

Về mặt Tây-Bắc, quân Pháp hăng hái xông đánh! Một lúc lính Tây nhảy đại lên mặt thành, đóng nghìn nghịt. Âm âm quân Pháp kéo đến cửa Bắc; toán binh bị-ban phá bắt được cánh cửa thành.

Toán binh của đại-uy Martin và của trung-uy Thesmar dùng cốt mìn phá lủng một chỗ, rồi xông vào chiếm lấy vòng địch đài và cửa thành.

Đội ngũ của ông Retrouvey khiến khẩu súng đại-bác 12 phân, toán quân của trung-uy Deviternes khiến ba khẩu 4 phân và mười người lính thủy khiến một khẩu 4 phân đều rất linh lợi. Họ khéo đặt vào những chỗ địa thế cao ngất và thuận tiện, nên bắn rất nhảm và rất đặc lực; một phát đầu đã trúng ngay vào kho thuốc súng trong thành. Giúp sức thêm vào có các chiến-thuyền đang đang bắn súng. Mãi đến 10 giờ rưỡi (hoặc 10 giờ 54), các pháo-thuyền mới dứt tiếng trái-phá



Ngự-dung đức Hoàng-đệ Hàm-Nghị

MỘT ĐOẠN LỊCH SỬ PHÁP-NAM

ÔNG HOÀNG ĐIỀU

(Tiếp theo và hết)



Đức ông Tây-lý-Vương

Thấy kho thuốc súng, ngọn cờ ngũ theo.

(Chính-khi ca)

Quân Nam thua! uà-át chạy trốn! Để lại bốn mươi xát chết và hai chục người bị thương! Ông Tuấn-Phủ ngồi trong vọng-cung. Ông Án-Sát họ tôn-thất (1) có lẽ cũng quanh-quần đầu đầy.

Gần 11 giờ trưa, quân Pháp kéo vào trong thành. Trên cột cờ xây theo kiểu kiến-trúc Á-đông đã phấp-phất bay lá cờ ba sải...

Còn ông Hoàng-Điệu? Giữ mặt cửa Bắc, ông chống đến giờ cuối-cùng. Khi thấy tình-hình nguy-cấp quá, ông đành hy-sanh tánh-mạng cho vẹn-tròn danh-tiết. Trước khi vĩnh-biệt thành-tri, ông có viết một bài biểu, tức như bức thư tuyệt mạng, để gởi cho vua Tự-Đức. Bài đó bằng chữ Hán, nay xin trích dịch đoạn chốt ra đây:

« Trên lược.

« Tôi gượng bịnh, rần đánh, làm gương cho quân, bản chết được hơn trăm, cố giữ suốt nửa buổi.

« Song, mình kiệt hơi, người đầy sức; viện không có, thế phải cùng. Vô-biên sợ bóng chạy tan! Văn-thần nghe hơi trốn sạch!

« Tôi, lòng như cắt, tay chiếc khôn xoay, làm tướng vốn không quen, thẹn nỗi sống hoài nào có ích, mất thanh không giữ nổi, dầu rằng chết quách cũng không oan! Liệu mình đến tận cuối-cùng, xin chịu không bằng Tào-Mạt (2):

chặt đầu cho tròn phân-sự, gọi là bắt chước Trương-tuần (3). Dám khoe-khoang đầu nghĩa với trung, vì sự-thế đã ép và buộc. Đất cũ mất vào người khác, thẹn ngó mặt dân Bắc lúc còn sanh! Lòng coi thể với thành này, xin theo gót ông Phương nơi đất đỏ... »

Biết trước tình-thế gay-go, ông đã cầm sẵn cái chết từ bữa ra nhậm chức ở Hà-nội. Nghe đâu, khi từ-biệt mẹ già ông xin chọn lấy chữ « trung », gác bỏ cái quan-niệm gia-đình ra ngoài. Quả thật nay đã đến giờ ông phải thực-hành cái chí đó.

Viết xong bài biểu, ông xăm-xăm ra bên Võ-miêu (cũng kêu là miếu Công-thần). Tức thì nhờ cái khăn nhiễu màu lam, ông trút linh-hồn trên cây đời.

Lối 4 giờ chiều bữa 25 đó, vì muốn biết chắc-chắn về cái chết của ông Hoàng-Điệu, trung-tá H. Riviere sai một người thông-ngôn đi điều-tra việc ấy. Người đó liền báo tên đây-tờ ông Diệu, là kẻ đã chôn ông ban nãy, dẫn đến tận chỗ vừa xây ra lần bi-kịch. Sai bởi một ít đất để coi cho đích-xát, người thông-ngôn thấy cổ ông hải còn quấn một cái khăn nhiễu lam, là đồ đã dùng để tự ái.

Ông Hoàng-Điệu, người sinh Quảng-nam (Trung-Kỳ), đậu phó-bang, có tiếng là thanh-liêm, ngay-thẳng.

Cứ như mấy ông già ở Hà-nội thuật lại, thì nghe đâu có nhiều đình-thần bấy giờ khó chịu vì tánh ngay-thẳng của ông, nên mới hết sức tiến-cử ông ra trọng-trấn Hà-nội, để đẩy ông vào chỗ đất chết.

Kháng-khái ông cứ đi... đi đến chỗ địa-vị rất khó. Không làm theo ý trào-dinh thì bị trào-dinh « quở »! Mà hề cử-dộng việc gì thì lại gieo mối ngờ cho người Pháp! Lui? kẻo! Tới? khó!

Sau khi Hà-thành thất thủ, năm sáu tên tăng-binh, kẻ mất tai, người sứt má, bồng súng, vác mã-tầu, lếch-thếch chạy về vùng nhà quê, cách Hà-nội độ 7 cây số có thuật lại rằng: « Trong khi đương đánh nhau, ông Đê-đốc thấy bên quân-

nam, sùng xấu, khí giới kém, không lợi đánh xa, bèn xin với ông Hoàng-Điệu cho lên mở cửa Đông, lạng-lẻ sai ra 300 viên củ vôi: đi tắt lên miệt phố hàng Than, đồ lại đánh tập hậu quân Pháp. Song ông không nghe, vì sợ lỡ khi cửa thành vừa mở, quân Pháp áp vào, thì sẽ nói thế nào với trào-dinh được? »

Người ta lại thuật: Đương khi chống giữ thành Hà-nội, ông Hoàng-Điệu cỡi ngựa, che bốn lọng vàng; cứ nghênh-ngang đi tuần trên mặt thành, cố ý mượn viên đạn ngoài để sớm được « giải-thoát ». Song, khổ quá! cứ chết tên lính hầu này lại thay tên lính hầu khác vậy mà ông vẫn chẳng hề chi! Thành thử cuối cùng ông phải mượn dây mà tự sát ở Võ-miêu để làm cho tròn hai chữ « từ-Quốc ».

Theo dấu chân Nguyễn-tri-Phương, Hoàng-Điệu chết với thành, lấy được nhiều giọt nước mắt của sĩ-phu hồi đó.

Tiền đặt, xin dịch đăng những lời ai-diệu ra đây để các bạn biết sơ về văn-chương đời bấy giờ và dư-luận thời đó đối với cái chết của ông Hoàng-Điệu ra sao:

(1) Không biết tên ông là gì? Ngay trong bữa hạ thành này, ông được trung-tá H. Riviere giao ch trách-tri và mọi công-việc.

(2) Tào-Mạt, người đời xuân-thu bên Tàu, giúp vua nước Lỗ đổi được chỗ đất đã mất về Tề.

(3) Trương-Tuần vì trung-nghĩa mà bị gãy răng

I Gặp cuộc đời hàng mở khó-khăn; nước cũ non sông thương mến năm lân!

Bước đạo ngựa trong mịt mịt; cái chết: tôi coi tận sự tỏ như thu sau

(Đương thổ-cụ: chỉ van nan: đại địa sơn xagên bi thợp tái)!

Hệ nhra-kỳ vu nhật tử, có thên lảm-sự tác thien tha!

Lý-Khải, Án-sát Hải-dương.

II Người cũ chỉ vì chết đầu! Bôn biển, chín châu đôn nghĩa-liệt.

Nước nhà của nhữ mỗi: mười năn hai loạt kẻo anh-hàng.

(Bất tử cố-như: từ hải, cứu châu oân nghĩa-liệt).

Hứa hời kỳ thổ: thập niên lưỡng độ kếp anh-hàng.

Tôn-thất-Chuyết, Trần-tiến-Thành

III Giá hết thấy như ông: chẳng hóa không hại!

Ấy về sau để tiến: dầu chết lợ còn

(Sĩ nhơn đại tiên-sinh: bất hóa vô hại).

Hứa văn u hạ thế: tuy tử do sanh).

Bùi-văn-Dị, Kinh-lược nha.

IV Rín giới thay! Riêng ôn tiết đặng, ông cũng hết lòng mà thôi: phủi, quấy trong trào cũ bàn-lạ.

Thẹn-thượng bầy! Không nổi chuyện chi! Ai để đã chết được há?

Xưa nay việc nước dữ khó-khăn!

(Trình tại, tiết độc khô! như công diệp viết lãn tâm yên: thì, phi hĩa Trào-dinh lượn).

Quý hĩ, quắc phốt quã (?) U ngã phương tri năng tử giả: cõ kim vi thiên-hạ nan!

Lê-Điền, Tống-Độc Hải-dương.

V Lan đã gãy còn thơm; Ngọc dầu tan vẫn báu.

Sau cái chết tướng - quân họ Nguyễn, in một với bức anh-phong.

Ở chỗ đất văn-vật Thăng-lang, treo ngàn năm gương chính-khi.

Cương-thường vì đó dặng vững; Đạo đời nhờ được giữ-gìn.

Dầu chi lớn chưa tròn, ngọc tử non xanh, nước biếc!

Nhưng lòng trung đã tỏ, ngấm thơm xương trắng suốt vàng.

Trích dịch bài chửng-văn Văn-thần Hà-nội

VI Ngọn Tân biếc, nước Lô xanh, Non sông man-mác một mình chơi-vơi...

Dầu thừa kéo khách thăm chơi. Hỏi: « Cầm cán nước những người nào xưa? »

(Dạ, Trần sơn hà trường bằng bạc...

Thần, Lô vũ-tru, độc chi-sanh! Hậu lai tạo (hĩ, kham bằng-diệu

Ứng văn: « Hà nhơn bình quắc ảnh? »

Trích dịch bài thơ trường-thiên của văn-thần Hà-nội. HOA-HANG

Advertisement for 'Đại Tâm Tốt Nhứt' (Great Heart Best) medicine. Includes text 'LAVON ĐẠI TÂM TỐT NHỨT', '359.541', 'Av. MI JOFFRE CHOLON', and '大心視'.

Advertisement for eye medicine 'ĐAU MẮT' (Eye Pain). Includes text 'TRỊ BỊNH ĐAU MẮT', 'HIỆU NHANH-MAI (HAY VÔ SONG)', and 'NHÀ THUỐC NHANH MAI'.

Advertisement for 'BỆNH HO' (Cough) and 'BAC BỮU' (Bac Bui) medicine. Includes text 'BỆNH HO', 'THUỐC HO BAC BỮU', and 'NHÀ THUỐC NHANH MAI'.

THUỐC TRỊ ĐAU BỤNG

Thuốc đau bụng hiệu NHANH-MAI là thuốc Tiên, dùng rồi sẽ rõ

Tôi nói thuốc đau bụng hiệu NHANH-MAI là thuốc Tiên không phải là nói thái quá đâu. Ai có đau bụng một lần rồi, dùng thuốc đau bụng NHANH-MAI cũng sẽ nói như tôi vậy. Uống vào có chậm lắm là 10 phút hết đau. Thuốc này trị cả đau bụng kinh niên, đau bụng tá tràng, đau bụng sởi, đau ruột, đau dạ dày, sởi ruột. Hay nhất là đau bụng thiên-thời, uống vào hết liền, hiệu nghiệm như thuốc thần tiên vậy. Giá mỗi gói 15. khắp các nơi có bán, nơi các chỗ bán thuốc hiệu NHANH-MAI.

Saigon nơi tiệm cô NGUYỄN-THỊ-KÍNH và các gara xe điện mua sẽ do nơi nhà thuốc NHANH-MAI 298 Rue Paul Blanchy Belle postale 63 Saigon.

TRỪ TUYỆT BỆNH SIÊNG THUỐC

SIÊNG HIỆU NHANH-MAI

AI dùng thuốc này không hết bệnh, của một tôi thưởng mười, và đảm làm giấy cam đoan cho mỗi vị dùng thuốc.

(Hàng số song) giá 0p.30
Bệnh siêng uống thuốc này vào thì hết liền. (Kỳ thật).
Quí vị mắc phải chứng bệnh siêng. Đau đầu lâu, đau nặng thế nào, dùng đến thuốc này trừ tuyệt bệnh, hiệu nghiệm như thần.
Chứng siêng sanh ra bởi đàm lạnh đọng trong lỗ phổi, phải không hơi thở khó khăn, đàm lạnh cũ; nước, bit lỗ phổi, thì hơi thở càng khó khăn một nhọc, người bệnh càng bức rức khó chịu vô cùng. Người yếu sẽ gặp lúc đàm nhiều phải bị ngạt, thở không kịp phải chết đuối.
Vậy khi siêng, bắt luận đau lâu hoặc mới phát đầu nung nhẹ thế nào, dùng đến thuốc này hiệu nghiệm như thần, uống vào đàm hạ, hết siêng tức thời. khắp nơi có bán, nơi chủ Đại-lý NHANH-MAI 298 Paul Blanchy boite postale N° 63 Saigon.

Giá mỗi gói 0p.30
Tiệm Nguyễn-thị-Kính và các gara xe điện có bán.

Tan-Van Thời-Sự

Không cho dùng chức tước cũ hay là huy-chương Bắc-đầu bội-tinh để làm quàng-cáo cho hội buôn

Đạo luật ngày 11 Janvier 1930 cấm các viên chức cũ của CHAUPAÛ cũng các vị có Bắc-đầu bội-tinh dùng chức tước và huy chương của mình mà làm quàng-cáo cao cấp của họ.

Xin trích dịch đạo luật ấy như sau đây :

« Những viên sang-lập, giám-đốc, quản-lý các cai nội tước-mũi và kỹ-nghệ hay là tài-canaan, mà để tên một cựu viên-chức của chánh-phủ hoặc một viên-chức đương làm việc với chánh-phủ, hoặc người có huy chương Bắc-đầu bội-tinh mà lại kèm thêm chức tước và kể huy chương trong những tờ cáo-bạch truyền-đưa ỉn hành để trả lợi cho hãng buôn, thì sẽ bị tòa phạt tiền và từ 500 đến 8000 quan và 1 đến 6 tháng tù, hay là trong 2 thứ chỉ bị phạt một thứ thôi.

Những người cầm rải phát các tờ cáo-bạch ấy cũng phải bị kén án như trên.

Nếu tái phạm thì phải bị tăng lên 10.000 quan tiền phạt và 1 năm tù.»

ĐẦU CÔNG-CHÚA



Chế nơi tay người chuyên môn thiện nghệ. Mùi thơm dai và dịu. Để quí bà quí cô dùng xức tóc cho mượt và yém, không sanh gàu, không rụng tóc giá bán rẻ để mỗi người có thể dùng được.

Cần Đại-lý khắp nơi. Xin gửi thơ thương lượng với nhà thuốc :

ĐẠI-AN
32, Rue Đê-hữu-Vị - SAIGON.
Tổng Đại-lý nội Đông-Pháp.

ĐÓNG SÁCH KHÈO IN CHỮ VÀNG LÀNH LÂM ĐỦ CÁC THƯ BAO VÀ HỘP GIẤY

RELIURE & CARTONNAGE
NGUYEN-PHU-HUU
180-201-23 rue Douaumont - SAIGON

MÁY MÓC TINH XẢO THỢ CHUYÊN MÔN VẬT PHẨM MUA RẺ

THÊM SỨC MẠNH CHO LOÀI NGƯỜI, TRỪ TUYỆT CÁI HẠI VÔ CÙNG CHO XÃ-HỘI...

...là hườn thuốc Huế liều linh đơn số "01" uống vào lọc huyết giết vi trùng; bệnh phong tình đầu nặng đến đau, lâu cách mấy, biến nhiều chứng bệnh lạ kỳ, cũng quá quyết lạnh tuyết nọc, lợi đường sanh dục, không uánh bệnh hơn. Chỉ dùng thử ve 1\$00 là thấy hiệu nghiệm, ai không tin muốn cam đoan chữa khoán, bệnh không hết không lấy tiền, xin mời lại bản hiệu thương lượng ký giấy cam đoan.

Cần thêm nhiều Đại-lý khắp Đông-Dương.
Tổng Đại-lý nhà thuốc THAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hải-phông, TỪ-NGỌC-LIÊN Manoi.
Nhà thuốc ĐINH-THÀNH-SONG.
236, Rue d'Espagne - SAIGON.

Các ngôi sao sáng ở Đông-Dương đều có trong đĩa hiệu :



BÉKA

Hãy hỏi giá và Catalogues

J. KELLER,
72, Rue Mac-Mahon - SAIGON

Riêng cho quí bà quí cô Năm điều cần ích

- 1. — Đau bệnh Bạch-Đái-Hạ**
Huyết trắng ra dầm dề, hay là khi ít khi nhiều, bầm đen vàng dợt, trắng đục, lợn cợn có giầy có nhợ, hôi tanh khó chịu, mình mẩy nóng hầm, mê mệt, từ chỉ bãi oải, dùng đủ thứ thuốc mà không hết, hay là hết rồi trở đi trở lại, mau dùng thuốc :
Điều-Kinh Bạch-Đái « ÔNG-TIÊN »
khỏi cần bơm rửa, mà căn bệnh sẽ dứt tuyệt, đang có tháng, mới sanh đẻ hay là đang có thai mà huyết trắng ra dầm dề, dùng thuốc này càng hiệu nghiệm. Chúng tôi dám nói quá quyết và cam đoan dùng không hết không lấy tiền.
Mỗi gói..... 0\$30 — Nửa lố..... 1\$50 — Một lố..... 3\$00
 - 2. — Có tháng trời sụt hay là không đúng ngày**
Mình mẩy nóng hầm, mê mệt, nhức đầu, đau bụng, nhức mỏi trong xương, tay chơn rủ liệt, bần thần, xây xẩm mảy mặt, ăn ngủ không biết ngon, đã dượt tới ngày làm việc chỉ cũng chán nản, nước da vàng úa như bệnh hậu, hình vóc càng ngày càng ốm xanh, để lâu ngày chừng nào càng hại thêm chừng này.
Vậy quí bà, quí cô có máu huyết suy kém, kinh kỳ trời sụt như trên đây, đã từng dùng đủ thứ thuốc rồi mà không hiệu nghiệm, xin dùng thuốc BỒ-HUYẾT ĐIỀU-KINH « ÔNG-TIÊN » này cho thường, các bệnh kể trên sẽ tuyệt, máu huyết trở nên sung túc, kinh nguyệt điều hòa (đúng ngày) trong mình mạnh khoẻ, da thịt tốt tươi.
Mỗi hộp..... 1\$00
 - 3. — Gắn tới tháng đau bụng hay là có mà ra ít**
Lâm đau ngấm trong bụng, đau góc có cục, đau thắc ngang lưng, mình mẩy nóng hầm mê mệt, nhưt mỏi cùng mình, muốn ớn lạnh ăn ngủ không biết ngon, đã dượt tới ngày, mau dùng thuốc LÔI-CÔNG-HOÀN « ÔNG-TIÊN » là một thứ thuốc sũa huyết đàn-bà gắn có tháng đau bụng hay có mà ra ít cho nó trục máu hư ra thì thấy bệnh kể trên đây đều hết.
Mỗi hộp..... 1\$00
 - 4. — Có tháng dây dưa không dứt hay là tước đi tước lại**
Người mắc phải bệnh băng huyết (lâm băng) máu ra xối xả dầm dề hay là có đường kinh dây dưa năm mười ngày không hết hoặc có đường kinh hết rồi, mà tước đi tước lại trong mình mệt nhọc, đau bụng đau lưng bần thần, ăn uống không ngon, tay chơn nhưt mỏi, mau dùng thuốc PHỤ-NỮ SANH-TÁN HOÀN « ÔNG-TIÊN » sẽ thấy hiệu nghiệm liền.
Mỗi hộp..... 1\$00
 - 5. — Có thai muốn sanh đẻ dễ dàng**
Có thai từ một tháng sắp lên, nên trường phục thuốc TIÊN THIÊN BẢO DỤNG HOÀN « ÔNG-TIÊN » một là bổ khí huyết, hai là dưỡng thai đến lúc gần sanh đẻ chuyên bụng ít đau, từ cung được trơn và nở (dễ mau), ba là không lo điều chỉ trắc trở, bốn là đứa nhỏ dễ nuôi, sau đẻ mạnh mẽ, khỏi sợ ghê chốc hay là nổi sẩy cùng mình, hết sức công hiệu.
Mỗi hộp..... 1\$00
- Mấy thứ thuốc trên đây, chúng tôi đảm chắc rằng hoàn toàn và công hiệu hơn hết ở cõi Á-Đông, và chwa chắc có hiệu nào tranh cho được.
- Các nhà Đại-lý các nơi và mấy chi cuộc ÔNG-TIÊN ở lục tỉnh và Saigon 228 rue d'Espagne (gần rạp hát Modern) P. Penh 57 An-Dương với Dakao 186 Bd. Albert 1er bán chạy nhưt, cam đoan thuốc mới luôn luôn.

Có biểu Cửu-Long-Hoàn và dấu Cù-là ở các tiệm ngành và Đại-ly Võ-dinh-Dần

Kể từ bữa nay ở các nơi trên đây đều có biểu thuốc CỬU-LONG-HOÀN và dấu Cù-là VÕ-DINH-DẦN cho bạn hàng.

Mua 1\$00 thuốc, được biểu 1 hộp CỬU-LONG-HOÀN (2 hoàn).
Mua 0\$50 thuốc, được biểu 1 hoàn CỬU-LONG-HOÀN.

Mua 0\$30 thuốc, được biểu 1 ve Cù-là.

Biểu như thế để cho mấy người tánh khô có dịp thí nghiệm cái sức hay của CỬU-LONG-HOÀN và Cù-là VÕ-DINH-DẦN là thứ dầu không có hiệu nào sánh đặng.

Sân dịp nên rao luôn rằng từ nay về sau các thứ thuốc biểu VÕ-DINH-DẦN và CỬU-LONG-HOÀN đều bán giá như định luôn luôn, chờ không thể sụt bớt như đã thường thấy ở các Đại-ly.

Không phải vì có biểu mà bán như thế, nhưng vì chúng tôi quyết giữ giá thuốc đặng có thể làm thuốc thật tốt, thật hay trong lúc nhiều hiệu cổ cạnh tranh nhau.

Quý vị thân-thủ nên biết giùm cho và chờ buổi chúng tôi bán sụt giá rẻ mạt mà thành phải làm vì thuốc rẻ, mất hay, uống không hết bệnh.

Từ nay, hệ ở đâu bán thuốc hiệu VÕ-DINH-DẦN dưới giá như định thì xin nhận ngay đó là thuốc cũ, hoặc thuốc giả chờ nên mua.

VÕ-DINH-DẦN
DUYỆC-PHÒNG, CHOLON.

Làm giàu mau ?

Cần dùng một người học trò có bằng cấp thành chúng sắp lên gia tư khá để sau khi học xong làm chủ tiệm ở một thủ đô lớn ở Đông-Dương. Vậy ai muốn có nghề nghiệp làm ăn, tương lai chắc chắn hãy đi nơi :

Horlogerie NG.-CHÁNH-TRỰC
Horloger de Besançon
7, Amiral Courbet - SAIGON

Tất cả thân thể đau khổ nếu ngài có GAN

chạy chậm quá

Sợ Tiêu Hoá khó khăn
Lượng thận đau như
Máu đọng chất bẩn thối
Khớp xương hay đau
Dùng ngay thuốc



Thuốc cây tâm bồ GAN và HẠCH MẬT có chất trích lục ở rau thứ thể lại thấy ngay SỨC KHỎE Cách chữa rất dễ cho mọi người Mỗi lọ : 1 \$ 70

Phòng chế thuốc MOREL et C^o, Houdan (France)
Ở Saigon: Sách in bìa và Bản tự Pharmacy Centrale, 135-231 Đường Cathin ở Chợ lớn, Tronchetti, 110, Rue des Marais ở Cầu thơ, Khương Bình Tĩnh, Nouvelle Pharmacie Franco Annamite và ở các hiệu bán thuốc tốt

Có mấy người đàn ông Bắc bán bánh ít nhưng tôm thịt mà họ để lên xe máy họ đạp đi khắp nơi, miệng rao « Ai ăn bánh ít nhưng tôm thịt nóng hồi không ? » Có người bày ra cách bán lẻ nước đá chỗ hãng xe máy. Mấy người chuyên các nghề này đều phải trả tiền chỗ và ba-tăng.

Từ hai năm nay đã có nhiều người Annam bán lẻ rượu La-ve ở các góc đường. Họ dùng thứ xe máy ba bánh, trên có cái thùng đựng rượu và một bên có để cái ống hơi dặng bóm rượu La-ve. Hồi trước người ta bán rượu La-ve mỗi ly lớn một cái ruồi, một cái hai, ly nhỏ một cái.

Lúc sau này vì có nhiều mối cạnh tranh, nên người bán rượu La-ve cũng phải hạ giá một ly lớn còn có một cái, ly nhỏ còn bảy xu, mà có chỗ bán nửa ly lớn giá năm xu nữa. Ai uống ly lớn thì người bán rượu tặng thêm một đĩa

— đĩa nhỏ xiu chờ đứng làm tương đĩa lớn — một đĩa tôm khô thiệt là khô khốc, khô teo lại nên con tôm nhỏ xiu, một đĩa củ kiệu chua và một đĩa đậu phộng rang.

Hơn hai năm nay, có nhiều đồng-bào Bắc và Nam đã bày gian hàng ở dọc theo lề đường và chung quanh chợ dặng bán giày dép bằng da.

Những người bán giày dép hoặc họ có tiệm đóng giày sẵn, họ đem giày ra bán ngoài chợ, hoặc họ không có tiệm đóng giày thì họ phải đi lại của các tiệm. Nhưng nếu bán rong một thứ giày thì khó một chút, nên chỉ họ kèm thêm guốc và vớ, cặp-da cho học trò dùng. Người ít tiền mua guốc lại chiếm số đông, thành thử món hàng này bán chạy hơn. Mỗi đôi giày hoặc mỗi đôi dép da hiện thời giá rất hạ, chỉ có một đồng ruồi tới sáu bảy các bạc. Nhưng của rẻ là của hôi, thế nào những đôi dép « hàng » này cũng không bền chắc bằng giày dép « đặt ».

Mới cách chừng một tháng nay, người lãnh trung coi chừng xe máy trước nhà Dây-thép Saigon, lại bày ra một cái nghề mới; người ấy để 1 cái thùng nhỏ làm bàn-viết,

Cách sanh-hoạt của hàng bình dân

ĐIỀU-TRA

của

LÊ-TRUNG-NGHĨA

(Số 4)

1 ve mực, 1 cây viết, một tờ giấy chàm, dặng để bao thơ, viết dây thép, hoặc để giấy gói thơ có đăm-bảo, viết mấn-đa, v.v. cho những người có việc đến nhà dây-thép mà không biết viết. Mỗi khi viết như vậy, người dền ơn đôi ba xu tới một các; mỗi ngày kiếm tiền thêm cũng khá khá.

Ngoài ra người ấy còn bán nhứt trình nữa.

Kết luận

Nói sơ qua một ít nghề vặt chờ không thể kể ra cho hết được, vì ngoài những cái nghề chánh thức mà người ta làm trước mắt thiên hạ đấy, còn lắm nghề mà người ta phải giấu diếm, tuy không phải là những nghề bí mật chỉ chi. Không thể kể ra đây những nghề ấy, có chăng là trong một cuộc điều tra khác.

Đồng bào cũng dự hiểu rằng trước hồi kinh-tế bị khủng-hoảng những nghề vật vạnh đều ở trong tay của người ngoại-quốc cũ, đồng-bào ta chỉ có cách đào đãi trông lúa dặng có tiền nhiều mà xa-xỉ. Thâm chí đến hàng lao-dộng của mình không ai chịu chuyên những nghề ấy tuy làm lung mệt nhọc mà có tiền nhiều, kiếm tiền dễ, thành thử người mình ý-lại nơi lúa gạo « là nùm sủ » là « kho bạc » không khi nào khó cạn, thiếu lút.

Đến nay người mình không thể ý-lại nơi lúa gạo nữa được, thì sự nhu cầu hàng ngày buộc mình phải phấn đấu, phải cạnh tranh trên đườn thương mại và công-ngệ. Vì có ấy mà hiện nay ta mới thấy có nhiều người Việt-nam chuyên những nghề vặt. Đồng-bào ngoại-Bắc-kỳ phải xây trở đủ mọi nghề,

phải làm lung đủ mọi cách, phải chuyên các công nghệ nhỏ mới có thể sống được, vì ở Bắc đất không được phì-nhiều, lúa không được tốt hột như trong Nam.

Vậy thì cuộc kinh-tế khủng-hoảng này, tuy nó lung-lạc con người thật, song nó cũng có ích cho ta vì nó đã cho ta một học tự-lập, tự cường, nó đã bài làm cho ta bớt cái tánh ý-lại nơi sự dễ-dàng không mệt nhọc.

Tôi mong rằng từ nay về sau đồng bào trong nước sẽ tỉnh ngộ mà phấn đấu cho thiết hần hái, càng gặp cảnh nguy nan ta cần phải phấn-đấu hơn nữa, « giah-nan khổ hạnh là trường học anh hùng », mong rằng lời nói ấy sẽ được anh em chị em trong nước để vào trí, ghi vào lòng mà chẳng để cho sự gian-nan làm cho tinh thần của dân tộc Việt-nam phải truy lạc.

HẾT

LÊ-TRUNG-NGHĨA

Một phương thuốc trừ rét và nóng lạnh

Không nói rõ, ai cũng biết bệnh rét vẫn là một bệnh sanh ra bởi 1 thứ vi trùng kêu là bématozoaire chun vô máu mình do nhiều giống muỗi làm trung gian. Vì trùng ấy sanh sẵn ra đông, người ta phải bị rét. Trị rét phải dùng thuốc có chất giết trùng mới hết tuyệt.

Rét có nhiều thứ (tuy theo thời tiết mà sanh ra. Bất luận thứ rét nào thuốc Phát-Lãnh-Huân hiệu ÔNG GIÀ cũng trừ tuyệt nọc, sát trùng, bỏ tỷ vi dâm bảo lãnh đủ trăm phần trăm. Ấy là một phương thuốc vô công linh nghiệm của nhà thuốc trừ danh Viễn-Đông Cholon.

Phòng trị lạnh rét và nóng lạnh mới rừng sâu núi thẳm bằng viên thuốc này thì hay không chờ nói.

Khắp nơi có bán 0\$10 một ve, có mua coi chừng giả mạo.

Le bon Monsieur

Tiệm tôi có đóng bàn, tủ ghế, chân vàng tiện, vàng quý của cây, của ốc, sơn verni, kiểu kim thời, và có thay cây thùng xe hơi.

Xin quý ngài hãy đến ĐẶNG CUÔNG-PHÁT N^o 66 Rue Albert 1er Saigon.

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Số 32 và 44, Đường Aviateur Garros - SAIGON
Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4^e Année
DIRECTEURS DES ÉTUDES

M. Lê-bá-Cang

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanoi.
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon.
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khuong-Ninh (Lettres).

M. Hồ-văn-Ngà

Ancien élève de l'Ecole Centrale de Paris
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khuong-Ninh (Sciences).

KIỂM MÀ COI

Một nhà chuyên môn dựng đài kỷ-niệm bằng các thứ đá cẩm-thạch, xây dục mô mã hoặc mô bia bằng đá granito béton armé, khắc mô bia, xin mời lai coi, vì ở đó có làm sẵn để trong nhà, giá tính rất rẻ.

LA CROIX BLEUE

17, Rue Mayer - SAIGON.

Ecole pratique de Commerce de Saigon

22, Jean Mazet et 7, René Héraud
Téléphone : 799

Commerce-Comptabilité-Dactylo-Sténo Anglais Français.

Directeur : Luong-văn-Hầu Officier d'Académie, Chevalier de l'Ordre impérial de l'Annam.

Diplômé E.S.C.I. Expert-Comptable près les Tribunaux.



Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de petites molécules solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang : hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, graisses etc. extraits minutieusement du malt large germé, du lait, du jaune d'œuf, traités à l'épuration et aromatisés de sucre.

PHÒNG COI RĂNG LE-V.-TRUONG

52, Boulevard Bonard 52 - SAIGON

Dentiste de la Faculté de Médecine de Paris ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

Chuyên môn trị bệnh trong Miệng và Răng.
Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều từ 2 giờ tới 6 giờ.

BẢNG hữu thật có nhân lực, tính không sai Em thật có đem bạc đây.

Vừa nói vừa đi lại giường đỡ gối ra. Dưới gối đều là bạc đồng trắng, ước chừng hơn hai chục gói. Tiết-Cô cười nói tiếp:

— Chắc thằng họ La nó tưởng em có một hai ngàn lượng bạc để ở đây. Nó mong ra tay, nhưng nó nào biết rằng em đã đi cùng khắp giang hồ, nay đóng mai táy, những nhân vật ba đầu sáu tay em đã gặp nhiều. Còn cái thứ thằng đó, em kể số gì! Thế mà nó cũng dám leo hành đến phòng em!

Vô-Huân nghe Tiết-Cô nói lớn giọng, muốn kiêu ngạo chơi, liền gạ hỏi:

— Cô ở đâu đến? Cha mẹ cô làm chi chẳng? Sư-phụ là ai?

Tiết-Cô cười nói: « Chúng ta bè nước gặp nhau, nhờ bằng hữu ra tay giúp đỡ; mấy lời em nói đó là sự thiệt; chính có lai lịch của bằng-hữu, em lấy làm hoài nghi. Xin hỏi trước bằng hữu tên họ chi, ở nơi đâu? »

Vô-Huân nói thầm: « Cái con nhỏ này, tuổi còn nhỏ mà trí khôn ngoan, liền nói: »

— Ta ở tại Sơn-Tây, Hích-gia-diêm, lại đây tính đi qua Thung-Son, chùa Vân-đương. Ta đây họ Vô, tên Huân.

Tiết-Cô nói: « Hào bằng hữu thiệt người Sơn-Tây, Hích-gia-diêm sao? » Vô-Huân gật đầu



Vô-Hiệp Kỳ-Tình

(THƯỢNG-NGUYỄN dịch) 9

nói: « Nếu tôi không phải người xứ ấy thì xin cô hỏi thăm người ta thứ coi. »

Tiết-Cô nói: « Hỏi người ta là ai? »

Vô-Huân nghe hỏi luôn luôn biết khó trả lời, bèn nói: « Cô nương đừng làm hỏi gặc gặt, hãy tin lời tôi là đủ. » Và liền đem việc trước nói toát ra. Tiết-Cô lắng tai nghe hết cười rất mà rằng: « Bằng hữu thủ đoạn như vậy lại bị trong tay con gái họ Tang. Xét thiệt mất thể-diện, hãy bỏ chuyện cầu cao, tìm cái dễ mà làm mới khỏi bị người cười chê. » Vô-Huân mặc cỡ, mặt đỏ bừng, nói:

— Thằng bại sự thường không đủ, nghị luận. Phen này ta đến Thung-Son thì Tôn Sư ta hạ san chẳng sợ cha con họ Tang hung dữ, quyết lấy tánh mạng va.

Tiết-Cô cười rằng: « Bằng hữu làm rồi, người có thầy

giúp đỡ, đừng tưởng họ Tang chẳng có Tôn-Sư, trừ tôi đây có ai mà biết thầy của Tang-cô-nương là Lạc-dá-Tử. Ông ấy tiếng tăm cả dầy; bằng-hữu cũng biết ông hồn lảnh ra sao, thiệt là thần xuất qui nhập. Sự thầy người thua ông ấy gặp mấy lần; còn Tang-cô-nương lại có hồn lảnh cao cường, sư-huynh cô ấy là Tiết-nguyệt-Dung, người nhìn có biết không? »

Vô-Huân lắc đầu nói: « Không biết. » Tiết-cô cười gằn nói « Va hay tức khắc lấy đầu người. Bằng-hữu hãy lưu tâm coi chừng cái đầu cho lắm. » Vô-Huân nói:

— Cô-nương chờ có cười chờ. Tiết-Cô làm ra dáng con nít mà nói: « Ai con nít mà cười người. Cô-Nương ấy thiệt là Tang-ngân-Binh, sư huynh Tiết-nguyệt-Dung đó. »

Vô-Huân hét lên một tiếng: « Tốt! rồi vùng đứng giầy nhảy

ra khỏi phòng.

Tiết-Cô chạy theo, mỉm cười nói: « Cái đầu người, hãy để lại đây cho cô-nương. » Vô-Huân cả giận giá đầu bộp đánh xuống Tiết-cô mùa kim lên đờ; hai người tràn qua né lại, đánh nhau trên 40,50 mươi hiệp. Tiết-cô dậm đất la một tiếng: « ôi a! » Bữu kim sút tay, xây bõ bõ trên đất. Tiết-Cô vùng phóng lên nóc nhà. Vô-Huân nổi gót nhảy theo. Tiết-cô cười hắc hắc tay đỡ lên khoát khoát, miệng la huổi huổi như đuổi chim, tức thì bay tuôn ra ba mũi tiêu. Vô-Huân chơng đứng chưa vững, ba mũi tiêu chia làm ba chỗ đánh tới. Vô-Huân la lên « chẳng xong rồi », trở qua một bên. Tiết-cô đá một đá. Vô-Huân té nhào xuống sàn. Vô-Huân vừa lúc dợm nhảy lên. Tiết-cô đã nhảy xuống tới đất, lượm bữu-kim cười nói lớn rằng: « Họ Vô mau dăng đầu. »

Vô-Huân giận đỏ mặt, 2 con mắt xem dữ tợn, đưa đầu bộp ra đánh. Tiết-cô đưa tay liệng một cái. Vô-Huân né qua; chẳng dè Tiết-cô liệng tay không, gạt Vô-Huân né. Một mũi kim đâm tới ngay mặt. Vô-Huân lách qua một bên.

Mũi kim nhọn làm rách một đường dài lỗ tai bên trái từ trên tới dưới. Vô-Huân nghiêng răng căm giận rút đầu bộp nhắm ngay Tiết-Cô leon đã

như mưa. Tiết-Cô, một thanh kiếm gạt trên đờ dưới nghe lộp bộp không nghĩ. Trong tiệm người giữ chìa khóa và Tiểu-Nhi lĩnh giầy, chạy đến coi việc gì. Đến nơi khuyên giải hai đàng. Vô-Huân đầu đau về phòng. Tiết-Cô cũng trở vào chỗ nghỉ, bước lại giường đỡ gối lên, thì hỏi ôi! hai mươi mốt gói bạc không cánh đã bay đi mất. Mới biết trong lúc đánh nhau với Vô-Huân, đưa trộm lên vào phòng mà lấy. Nó ở trên ghế thấy dễ lại một trương giấy có chữ, nâng lật đặt lấy lên coi:

Bạc ngàn lượng, mượn đờ mà dùng, cô-nương tại giang-hồ, người ba đầu sáu tay, hằng thấy, muốn biết người lấy là ai? Xin tra đôi chữ phi Hồ-Điệp. »

Tiết-Cô xem xong, nghi đưa trộm bạc là họ La, bèn kêu người giữ tủ và Tiểu-Nhi, thuật rõ lại việc bị trộm. Nàng lại đưa tờ giấy của đưa trộm để lại cho người nhà ngũ coi.

Người giữ tủ nói mau rằng « Cô nương bị trộm bọn tôi cũng chẳng an. Nhưng trong tiệm có lời hồ cáo rằng những bạc tiền không gói, cất giấu trong phòng, rồi có bị mất, tiệm không chịu trách nhiệm. Xin cô nương hãy nghĩ kỹ, nếu muốn báo quan thì trong tiệm chúng tôi sẽ lo liệu dùm. »

(Còn nữa.)

BINH NGOÀI DA BÓN UẤT



0 \$ 30
Mua nhiều có huê hồng

GIÁ RẺ
Hại thứ thuốc bào chế tại PARIS
CÓ BÁN : Tại các hiệu thuốc Tây và các tiệm trừ bán thuốc Tây ở Đông-Pháp.

DƯỞNG LỰC HUỒN

(PILULES DE SANTÉ) nhân hiệu SÙNG THÂN-CÔNG
Thuốc huồn này ngoài học bạc là một thứ thuốc rất hay để trị chứng bón uất.
Uống vào thì các vật dơ bẩn trong ruột đều bị tống ra mà mình không đau bụng.
Nhờ uống thuốc này, nam phụ lão ấu đều động huyết tốt, ăn ngon, da mặt tươi, hơi thở không hôi hám, thân thể mạnh bạo tráng cường. Các chứng nhưét đầu, hay buồn mửa (nôn) cũng khỏi hẳn. Những thứ mụn nhọt ở ngoài da cũng nhờ thuốc huồn này mà biến mất.
Đàn ông thì thấy trông mình mạnh khỏe, hẳn hái làm công việc.
Đàn bà không thấy nặng nề ở bụng, thấy mình mạnh mẽ; bề thai nghén cũng dễ dàng.
Trước mỗi bữa ăn tối uống 1 đến 3 huồn.
Trong mỗi ống thuốc có 10 huồn thuốc học bạc

Thuốc dán hiệu « CÂY-CHUỐI » (INOTYOL của Bác-sĩ F. DEBAT, Paris)

Cả hoàn cầu đều biết. Hơn 300.000 Bác-sĩ mỗi năm dùng hàng triệu để trị các thứ bệnh ngoài da. Ấy là cái bằng chứng chắc chắn về sự công hiệu của thứ thuốc này.
Thuốc dán Hiệu « CÂY CHUỐI » làm cho da hết sưng, bớt ngứa và mau liền; dùng đó:
Không nóng da — Bệnh mau khá — Mau lành mạnh
Thuốc dán Hiệu « CÂY CHUỐI » là thứ thuốc hay hơn hết và tiện hơn hết để trị các thứ bệnh ngoài da; ghê cá mủ, ghê ngứa, phong lác (hắc lác), con nít nổi mụn và da hăm, rát đỏ, các thứ mụn nhọt, da bị phỏng (bỏng), bị mặt trời húp, các thứ rôm sảy vì ăn không tiêu, và vì các thứ sâu, bọ đốt vẩn vẩn.
Theo một lớp thuốc: dán Hiệu « CÂY CHUỐI » ở chỗ đau rồi lấy vải bấn lại; cứ làm như vậy đến lúc lành thì thôi.
Vườn đất ở Đông-Pháp đều có trồng chuối, mỗi gia-đình nên có thuốc dán « CÂY CHUỐI ».



0 \$ 20

1 ống 10 viên

Có bán tại: Các hiệu bào chế Tây và tiệm trừ bán thuốc Tây ở Đông-Pháp

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT

N° 22

HAI TÌNH

của THƯỢNG-CHÍ

Vợ mình cũng đẹp vậy chớ, tại đau, nàng mới ra thân thể đó, dầu sao nàng cũng là vợ mình, xấu thì xấu. Đây rồi nàng ăn uống được da thịt nở nang trắng tốt trở lại chớ gì.

Tôi tự an ủi như thế, thấy cũng đỡ buồn tôi vừa ra trước bồng bà nhạc tôi kêu :

— Hai : mấy thiệt tẻ, vợ dương đau lại ở cũ mà mấy dám dặt « mè-o » đi cùng chợ Saigon. Ba mấy đi Saigon hồi hôm gặp.

Tôi toan đáp bà lại tiếp :

— Thôi đừng.

Ông già nằm bên ghế xích-đu nghe vậy, ông ngó bà có vẻ giận nói :

— Bà sao kỳ quá, đã bảo đừng nói mà cũng nói ! Đàn ông ai cũng vậy, hễ vợ ở cũ thì chồng chạy ngược. Đừng nói chi ai, tôi hồi đó cũng vậy...

Năm giờ mười lăm, chiều chúa nhật, tôi trở xuống My-tho để sáng thứ hai đi làm việc.

Vừa bước vô ga, tôi lấy làm lạ sao Kim-Huỳnh ở đâu lại đứng tần ngần trong ga.

Thấy tôi nàng vừa cười vừa tiến lại gần tôi nàng nói :

— Em đoán không sai.

— Sao em biết tôi đi chuyến xe này.

— Sao không biết, biết nhà anh nữa kia.

— Như thế em tiên tri thật.

— Không những tiên tri, mà em còn đoán việc như thần.

— Vậy em đoán thử coi người nào sẽ làm chồng em sau này, mà người ấy xin không phải là tôi.

— Em không đoán được.

Hai cái xe kéo che mũi chạy qua, tôi thấy rõ chị vú bồng con tôi, cái xe sau, vợ tôi ngồi lau nước mắt.

Cổ dẫu cái về mặt sợ sệt, nhưng cũng không khỏi Kim-Huỳnh ngó thấy, nàng hỏi :

— Anh lo ra về chuyện gì ?

— Tôi nhớ như tôi thiếu một vật gì ?

— Thiếu vật gì ?

— Thiếu một cô gái, cô ấy là...

— Là một người khác....

— Em không thương tôi.

Nàng lắc đầu và tru cái miệng xem đẹp lạ thường, rồi tôi từ giã nàng. Nàng đưa tôi ra xe. Xe chạy nàng đứng ngó theo đưa tay ngoắt. Cảnh ấy như ghi cho tôi cái kỷ-niệm.

Cái vui gặp Kim-Huỳnh, cái buồn thấy vợ, rồi đây đêm nào tôi về sẽ có một trận gấu ó cho coi, nhưng tôi định chắc sẽ không xảy ra, tôi sẽ giải cho nàng rõ.

Thứ bảy sau tôi về. Bước vô nhà, bị cái nguyệt háy của bà gia, tôi cũng đủ bực mình, thấy vợ âm con, tôi men lại nựng con. Vợ tôi không nói đến tôi, bực quá tôi hỏi :

— Hôm chiều chúa nhật rồi mình đi đâu ngoài Saigon đó, tôi đứng ở ga tôi thấy.

— Mình thấy em rõ không ?

— Thấy rõ lắm.

— Em đi lại Đốc-tơ để lấy toa mua thuốc, nhưng lại không lấy được, trở về nước mắt em đỏ đầm đề.

— Bộ Đốc-tơ không có ở nhà sao ?

— Có, nhưng em không đến, vì em sẵn có toa của miah cho em.

— Toa của tôi, toa gì ?

— Toa của mình cho em đó đủ làm cho em sống, sống một cách đau đớn khổ sở.

Nàng nói rồi khóc thê thảm quá. Vợ tôi ghen mà nói với tôi tuyệt nhiên không có một lời gì nặng mà trái lại nhẹ nhàng ngọt dịu quá. Nhưng lại gay gắt khó chịu lắm. Tôi làm thinh để nàng khóc như tôi chịu lỗi vậy, trót mười

lăm phút bấy giờ tôi mới hở môi.

— Mình, tôi không dấu chi mình hết, cô mà nói chuyện với tôi hôm trước đó chính là người tinh cũ, rồi kể có vợ người có chồng, bây giờ gặp nhau không lẽ lại không hỏi hay không nói, mà dẫu có đi chung với nhau chẳng nữa thì cũng chỉ là bạn thân như nhiều bạn trai khác vậy.

— Mình nói cô ấy là bạn ?

— Phải.

— Vậy chớ còn có nào mình dặt đi Saigon mà ba gặp đó ?

— Cũng chính là nàng vậy.

— Thế thì chồng cô ấy đâu mà để cô đi với trai tự-do quá vậy ?

— Biết đâu ?

— Mình mà không biết.... chắc có đó thì chồng ?

— Cũng không biết.

— Thế ra chồng cô là ông Đốc-công Trương-Tiên ở My-tho chớ gì ?

— Tôi đã nói quyết với mình, tôi với nàng chỉ là « bạn trợn » mà thôi.

— Em tin lời mình. Muốn khỏi lòng nghi hoặc của vợ, đêm thứ bảy cũng

như bữa chúa nhật, tôi cứ ở nhà. Chiều tôi về thăm mà tôi và về luôn Mỹ không ghé Kim-Huỳnh.

Từ bữa đó đến sau tôi thường về, nhưng về một chút rồi lại đi, vì tôi không chịu được những cái về lạnh lạc của vợ và cái nguyệt háy của mẹ vợ. Nguyệt-Lang vợ tôi, tuy mới rằng không ghen, nhưng nàng bấy giờ ít nói, ít cười như cổ họng chề hết mọi sự vui vẻ; thành ra bấy giờ vợ chồng tôi xa nhau thì thôi, mà gần nhau, vợ tôi cũng như tôi, đều cố tránh nhau mà có nói chuyện thì chuyện cũng là vô vị.

Nhiều khi tôi thấy vợ tôi không chịu ở trong nhà cứ ở miết ngoài vườn, xem hoa, mặt mày râu héo ỉu rử. Tôi biết rằng vợ tôi ghen ngầm, mà cái ghen như vậy thiệt hại cho thân.

Tôi khuyên nàng mền xuống Mỹ với tôi, nàng kiêu thế từ chối nói rằng nàng còn yếu chưa thiệt mạnh để đợi khi mạnh hẳn rồi nàng sẽ xuống. Tôi buồn quá, không về nhà nữa, thậm chí tôi cũng không buồn nhớ đến Kim-Huỳnh.

Hôm nọ được thơ của Kim-Huỳnh gửi xuống. Thơ như vậy :

(Còn nữa).

Đọc TAN-VAN phải so sánh nó với các báo khác.

Thuốc bỏ lao, thương, và cứu cấp những bệnh ngặt nghèo

DIÊN-LINH ÍCH-THỌ HOÀN N° 45

Vì sự lịch trị của tôi dùng Cao-ly-sâm, Lộc-nhung vi-quần, tinh chế hoàn thuốc này đã thí nghiệm nhiều năm, trị bệnh giúp người đều đặn thành công mỹ mãn.

Tánh chất đại bổ khí huyết, chuyên trị các bệnh hư, các bệnh tổn, năm bệnh lao, bảy bệnh thương, bỏ thận khí, dưỡng tâm huyết, nhuận phế kim, kiện tì vị, thêm tinh chi, mạnh gân cốt, tuy không dám sánh với tiên đơn, linh-dược, song có giúp người trong lúc bệnh hiểm nguy cho đứng mạnh mẽ tráng kiện tinh thần, sống lâu thêm tuổi nên mới dám gọi là DIÊN-LINH ÍCH-THỌ.

1° Thuốc này chủ trị người già yếu tuổi cao tác lớn, khí huyết suy kém, tỳ vị hư nhược, ăn ngũ ít trong mình mệt nhọc, tay chơn như thể mồi, uống thuốc này các bệnh đều hết, tỏ tai sáng mắt, sống lâu thêm tuổi.

2° Người bõ khí huyết suy nhược, lao tâm lao lực thái quá, lo lắng băng trí não nhiều năm, lao lực về lao động nhiều ngày sanh ra cái bệnh hư tổn, các bệnh lao thương, làm cho ngũ tạng lục phủ đều suy kém, trong mình bần thần mệt mỏi, ăn ngũ ít, xây xẩm mày mặt, mờ mắt, ù tai, trường phục thuốc này rất nên đại bổ.

3° Hoặc ho tổn, ho phong, ho đàm lâu năm chảy thán trong mình mệt nhọc, ăn ngũ không dặng, đàm kéo nơi cổ, bệnh rất ngặt nghèo, trường phục thuốc này các bệnh đó đều hết. Còn bệnh tuy không hết song có thể thuyên giảm dặng nhiều.

4° Người bõ khí huyết suy kém sanh ra trúng đàm, trúng phong, trúng ác xây xẩm mày mặt ngũ tạng, bất tỉnh như sự, đàm kéo nơi cổ, tay chơn run gự t, bịnh h lại nguy, uống 1 hoàn tinh lại liền; trường phục luôn luôn bệnh hết dứt.

5° Người đàn-bà có thai, khí dương chuyển bụng dữ dội, chuyển bụng đau lâu mà chậm sanh, uống 1 hoàn trong mình khoẻ khoắn, tử cung mau nở, và sanh liền.

6° Người bõ đau dây dưa lâu ngày, nguồn khí hư nhược, tỳ vị yếu, ăn uống không tiêu, no hơi sinh ruột, hay đổ mồ hôi dâm, trong mình bần thần mệt nhọc, hai bàn chơn lạnh hình vóc ốm gầy, trường phục thuốc này các bệnh đều hết dặng, bõ bỏ sức lực.

Sự linh nghiệm của phương thuốc này không sao kể hết dặng, dùng qua một lần mới rõ quảng cáo không sai.

Hộp lớn (5 hoàn) 1\$50, hộp nhỏ 2 hoàn 0\$60.

Nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN

Thudaumot

Chi nhánh phát hành : 229 rue d'Espagne -:- SAIGON.



CỦA RẼ LÀ CỦA HÔI!

Thưa quý bà mẹ nuôi con,
 quý bà thường có nhớ rằng phải
 cho em nhỏ của quý bà dùng
 một thứ sữa chế tạo theo cách khoa-học và sữa
 làm ra mỗi lần phải có kiểm sát rất cẩn thận.



Vây thứ sữa hiệu

CON CHIM

của hãng NESTLÉ đảm hiên

quí bà sự bảo kiết đó.



NESTLÉ